

Một khi của Đức Kitô cho tôi đi tìm

Theo lời của cuốn “Tiếng Thì Thầm” thì đây là sự đi tìm của chính Thiên Chúa đã nóitrong lòng của Aileen Caddy vào năm 1953. Nội dung Sự Đi tìm được phân chia thành



ngày trong suốt mười hai tháng. Mỗi ngày một đề tài khác nhau. Tất cả các đề tài này đều được thể hiện dưới hình thức như những câu chuyện của một người cha đi tìm và đi tìm con thân yêu của mình. Người Cha đó là Chúa Giêsu, còn người con là Aileen Caddy. Một điều trong suốt tác phẩm không một lần xưng danh Giêsu nhưng chúng ta ai cũng hiểu đó là Ngài. Tuy nhiên vấn đề là tác giả ở đây thể hiện ra chúng ta có chi quan hệ, đi tìm chúng ta là phải tìm ra ý nghĩa nội dung Sự Đi tìm muốn cho ta thấy đi tìm gì. Có mang lợi ích lợi ích hay không? một khác có thể nói cho khi nào xác định đúng được nội dung thì khi ấy mới có thể khẳng định đây là Lời của Đức Kitô hay chỉ là những suy nghĩ của Aileen Caddy.

Giữa nội dung Sự Đi tìm hay còn được gọi là Tin Mừng và Đức Kitô có một sự liên hệ không thể tách rời. Nếu đã là Đức Kitô thì nội dung Tin Mừng phải là những thể. Những cái gì nội dung Tin Mừng như thể thì tất nhiên đó là Đức Kitô. Sự dĩ nhiên phải xác lập cách rõ ràng như vậy bởi chúng ta có một Tin Mừng “Chúng ta có một Tin Mừng nào khác nữa đâu” Gal 1, 7) Cũng như duy nhất chúng ta có một Đức Kitô “Đức Kitô hôm qua, hôm nay và cho đến muôn đời và nguyên là một” Dt 13, 8. Nếu Tin Mừng chúng ta có một đề tài thì Đức Kitô là duy nhất, đi tìm và đi tìm cho ta thấy Đức Kitô chúng ta rao giảng có một Tin Mừng mà thôi. Khi nào chúng ta biết đúng được Tin Mừng mà Ngài rao giảng thì đề tài cũng sẽ hiện ra Ngài. Trái lại không hiện ra Tin Mừng của Ngài thì cũng chúng ta biết đúng với Ngài. Những biết đúng với Tin Mừng của Đức Kitô là vì cùng một thể. Ngay từ thuở sơ khai giáo hội, Thánh Phao lô đã cảnh giác đi tìm này “Tôi nghĩ rằng tâm của anh em bị lừa dối bởi một số kẻ muốn thanh khiết đi tìm và Đức Kitô, cũng như xưa kia con rắn đã dùng quẻ kỳ mà dỗ hãm Eva vậy. Vì nếu có người đi tìm rao giảng cho anh em một Giêsu khác mà chúng tôi rao giảng hoặc anh em nhận một Thánh linh khác anh em đã nhận, hoặc nhận một Tin Mừng khác mà anh em đã nhận, thì anh em chắc cũng chấp nhận.” (2C 11, 3 – 4) Vào thuở sơ khai, khi mà chánh pháp còn đang thịnh, bởi khí Phụng sinh còn đang phồn thịnh mà Thánh Phao lô còn nghĩ cho sự lừa dối ai tâm trí con người đi tìm đi tìm sai lầm như thể họ nghĩ chỉ ngày nay sau hai ngàn năm Chúa giáng trần, khi mà não trạng duy lý họ nghĩ rằng lãnh toàn thể nhân loại thì nguy cơ lừa dối còn lớn biết chừng nào. Thế nhưng như là Thánh Phao lô nói “Nếu nào tôi đi thêm lên thì ân sủng càng dồi dào muôn phần” Rm 5, 2)

Những “Tiếng Thì Thào”

Tác Giả: Phùng văn Hóa

Thứ Bảy, 26 Tháng 6 Năm 2010 14:58

Ân sßng cãa Thiên Chúa dành cho thßi đßi ngày nay mà cßn khßng hßang đã lên tßi đßnh đßm cãa nó là gì ? Theo tôi đó là “ Những Tiếng Thì Thào” Nói những Tiếng Thì Thào bởi vì chúng tính riêng trong thế kỷ hai mươi này ngoài Aileen Caddy ra, dường như còn có năm Tiếng Thì Thào khác nữa đó là :

1/- Josefa Menandez (1914 - ?)

2/- Marthe Robin (1902 – 1981)

3/- Consolata Betrone (1903 – 1946)

4/- Margarita (1914 - ?)

5/- Brïege Mc Kenna (1946 -)

Gßi những Tiếng Thì Thào này là ân sßng cãa Thiên Chúa bởi vì thông qua những con người này, mọi người mới mà Đức Kitô đã ban cho Tình Yêu vô biên của Ngài bằng cách thiết lập nên những cộng đoàn đồng đội các tín hữu phụng thờ Thiên Chúa.

Chß Josefa Menandez Dòng Trái Tim Chúa Giêsu với tác phẩm Tiếng gọi Tình Yêu làm nên công siêu nhiên của Phong Trào Phßt Tß.

Chß Marthe Robin tuy chỉ là một giáo dân thế nhưng những đã tận hiến đời mình để sáng lập nên các trung tâm Ánh Sáng , Bác Ái và Tình Thßng (Foyer de Charité)

Chß Consolata Betrone dòng Capucine với tác phẩm Con đường Nhß của Tình Yêu là đường lối và sáng lập Hội Tßn Hiến.

Những “Tiếng Thì Thầm”

Tác Giả: Phùng văn Hóa

Thứ Bảy, 26 Tháng 6 Năm 2010 14:58

Chị Margarita với Thông Điệp Tình Yêu Nhân Hữu được xướng tụng là Nhã Ca của thời đại mới, là nguồn cảm hứng và ánh sáng soi đường cho hàng triệu tâm hồn đói khát.

Chị Briège Mc Kenna dòng Thánh nữ Clara đã được ca ngợi là chị có phước nào rồi làm cho đời sống của các linh mục chuyển biến tốt đẹp như vậy.

Chị Aileen Caddy với tác phẩm “Tiếng Thì Thầm” là nguồn mạch và cảm hứng kiến tạo toàn cho công đoàn Findhorn Trung Tâm Thánh miên Bắc Tô Cách Lan.

Đặc điểm chung của những Tiếng Thì Thầm này là:

1. Tất cả đều là phước nữ trong số có 4 nữ tu và 2 giáo dân.
2. Họ đều có lòng ngưỡng mộ sâu xa đối với Thánh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu.

Có hai số kiến này cho ta thấy điều gì ?

Nếu những Tiếng Thì Thầm là ân sủng của Thiên Chúa thì ân sủng ấy chắc có thể được tiếp nhận bởi phước nữ, những người không bị nhúng tay vào những cảm xúc nhiễu loạn duy lý. Một khác do bởi không bị tiêm nhiễm duy lý thế nên vì có trực giác mau lẹ được thanh tịnh với Thánh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu là điều không lạ. Lý do khiến Thánh nữ với tác phẩm Một Tâm Hồn được không những chỉ những Tiếng Thì Thầm tiêu biểu nêu trên mà còn có hàng triệu người khác say mê tìm kiếm nơi gặp gỡ thực hành là bởi chính chị Thánh là người đầu tiên đã phát minh và áp dụng Con Đường Thánh Nữ Thiên Liêng, con đường vừa hướng tới sự kiện thiết cho thời đại khi đang hôm nay rồi vừa báo động cho các chị đi đúng chân lý Thánh Kinh, vì nó là điều tất yếu để thực hiện Mục Khế của Đức Kitô. Không biết đến Con Đường Thánh Nữ Thiên Liêng này thì chúng ta không thể nào có thể thực hiện được Mục Khế mà còn không thể nhận ra nó. Tại sao thế ? Bởi vì mục khế của Đức Kitô là vượt mặt thế Nôc Trại nội tại. Với Nôc Trại này thì nó chỉ dành cho những kẻ thù của bé mọn. Chúa nói “ Cha ơi ! Cha là Chúa Trại Đột, con ngợi khen Cha vì Cha đã giữ những điều này (Tin Mừng Nôc Trại) với những kẻ khôn ngoan thông thái mà bày tỏ cho con trẻ. Phôi Cha ơi ! vì nhờ vậy là để lòng Cha. Cha đã giao phó sự cho con, ngoài Cha không ai biết Con, ngoài Con và người nào mà Con muốn bày tỏ cho thì

cũng không ai biết Cha” Mt 11, 25 – 27) ở đây ta thấy Đức Kitô xác quyết rõ ràng hai điều, một là chỉ những tâm hồn trẻ thơ mới có thể nhận lãnh Nước Trời và hai là duy chỉ có Ngài và những kẻ nào Ngài muốn mới có thể cho thì mới có thể nhận biết Đức Cha. Chỉ có Đức Kitô và những ai được Ngài mạc khải mới có thể nhận biết Đức Cha, vậy mà Ngài lại chỉ mạc khải cho các con trẻ còn giữ đức vâng phục những kẻ khôn ngoan thông thái. Điều này cho thấy sự bất lực rõ ràng của lý trí thế sự khôn ngoan thế gian trước Mầu Nhiệm Thiên Chúa.

Loi Chúa là loi chân lý hàng sáng “ Sự hồn mới gồm hai phần ” (Dt 4, 12) Một khi mà Chúa đã nói Nước Trời chỉ bày tỏ cho con trẻ còn giữ đức vâng phục và kẻ thông thái thì hồn là phải đúng thật như thế, có nghĩa tất cả các triết gia, các nhà thần học đều không thể nhận biết được Nước Trời mầu nhiệm, nếu thần học mà cũng nhận biết Nước Trời thì chúng hóa ra Loi Chúa lại chỉ đúng đúng ? Cần xét điều này sự thấy thần học chúng biết chút chi về mầu nhiệm Nước Trời. Một đàng Đức Kitô rao giảng Nước Trời ở trong các người (Lc 17, 21) thì một đàng thần học lại bỏ không phải “ Có người dốt ch “ ở trong”, những dốt ch như thế có thể làm cho người ta hiểu lầm (sic) rằng Tri thức Đức Thiên Chúa chỉ là một việc nội tâm và riêng tư . Đức vâng Đức Giêsu, tri thức Đức Thiên Chúa dành cho toàn thể Dân Chúa và đã là một thế giới đang hoạt động để cứu độ loài người, các ông có thể đặt thế giới được ” (Xem chú giải (b) Lc 17, 20 – 21) của KT Tân của tòa TGM TP HCM). Cũng chính bởi không hiểu, thế nên thần học mới đòi phải xét loi Con Đức Cha

Thưa u Thiêng Liêng của Thánh nữ Têrêsa HäGS và cuốn Một Tâm Hồn thế này “ linh mục Jean Francoix Six thuộc hội Mission de France từ lâu đã nghiên cứu về Thánh nữ , mới đây đã cho xuất bản cuốn sách nghiên cứu về Thánh nữ , ông viết = Chính bà Agnès de Jesus vì sự những cách tận tảo bỏ của Têrêsa làm chúng ta ngạc nhiên đến nỗi nên đã sự các trang viết của Thánh nữ và làm thành cuốn truyện Một Tâm Hồn . Bà đã biết chết mu i mìn mỗi cách mạng của Têrêsa thành thế động vô vàn như thế nào. Linh mục Six rất lấy làm tiếc là những cuốn tiểu sử Têrêsa gần đây vẫn còn kèm cái gọi là Novissima Verba (Những loi nói sau cùng) do bà mẹ Agnès ghi chép, linh mục cho đây là một sự lừa dối tình thần . Ông viết p = những sự để thêm thế của bà sự dĩ trở thành vấn đề vì nó đem lại kết quả ngược lại là phản tác dụng. Những người đi tìm một linh đạo đích thế Têrêsa lại chán ngán vì gặp phải một thế linh đạo gọi là tiểu sử Têrêsa” (Tb CG&DT số 1078)

Giả quan điểm cho rằng Nước Trời ... giả thay cho ở trong và việc đòi xét loi Con Đức Cha Thưa u Thiêng Liêng có một thế logique thế này = Động Thưa u chỉ cần biết thế và việc Nước Trời... ở trong còn việc Nước Trời... giả thì động Thưa u trở nên như thế vô vàn . Theo h thế làm sao mà có thể xây dựng Nước Trời công bằng xã hội ở nơi trần gian này bằng cách ... nên như con trẻ ? Một khác cũng không phải như thần học nói vấn đề Nước Trời ở trong hay giả không đến thu nhập liên hệ đến một cách để ch nào đó mà nó phát xuất từ một quan điểm rõ ràng là duy lý. Việc duy lý thì không thể có Nước Trời nội tại và dĩ nhiên cũng không sao có thể chấp nhận đó là một việc nội tâm và riêng tư . Đang khi vậy, những kẻ hồn và kẻ không đến nh của thần học, mạc khải của Đức Kitô trái lại đòi hỏi đây phải là việc nội tâm của mỗi cá nhân. Nếu

Trời “ở trong” hay “ở giữa”, vấn đề đặt ra thật hết sức gay go, có đúng là chân lý Thánh kinh nói Nợc Trời ... ở trong hay không, biết nên nghe theo quan điểm nào ? Những Tiếng Thì Thào “cách riêng là Aileen Caddy sẽ cho ta câu trả lời và câu trả lời thật cho thấy Nợc Trời thật sự ưu ái là riêng cho cá nhân.

I. Công việc của cá nhân

Với Nợc Trời nơi tôi thì đó phải là và chắc có thể là công việc của cá nhân. Còn với thế nhân học thì vấn đề lại hoàn toàn khác. Tính chất khác biệt này họ tìm kiếm một đảng thế nhân học là một thế môn học nhằm mục đích để hiểu biết về Thiên Chúa. Còn một đảng với Nợc Trời nơi tôi thì không thể dùng cái học để hiểu biết mà cần phải thực hành. Giữa cái học để hiểu biết và thực hành còn có sự khác biệt thật rõ rệt này, học để hiểu biết ngày càng phải tăng thêm kiến thức, trái lại thực hành cần phải giảm bớt cho đến khi nào đủ sạch kiến thức. Cho khi nào nhận ra sự khác biệt nhau như thế mới có thể nhận thức được tính chất sai lầm của triết/thế nhân học để quay về với những giá trị đích thực của tôn giáo. Tại sao thế ? Lý do là vì càng học nhiều thì càng càng cần thêm cái sự hiểu biết của kẻ khác và vì đó là những hiểu biết của kẻ khác thế nên nó càng càng không giúp ích gì cho mình trong việc giải quyết các vấn đề của đời sống mà còn khiến cho khả năng phán đoán của mình bị sai lầm. Hơn nữa trong lãnh vực tâm linh, càng học càng thu góp nhiều kiến thức của người khác càng trở ngại cho việc thực hành. Việc thực hành nếu ta ví nó như việc rót nước vào một cái ly mà cái ly đó đã đầy rồi thì còn rót vào đâu được nữa ? Cái sự đầy ở đây là đầy những kiến thức, chúng cần phải bớt đi, làm cho tâm trí nên rỗng không. Do vậy mà mình triết Đông phương mới có lời này “Việc học nhiều ích....Việc Đạo nhiều tổn, tổn chỉ hiểu được, dĩ chí vô vi(Càng học càng thêm sự hiểu biết. Càng thực hành Đạo càng phải bớt, bớt đến chỗ không còn gì để bớt – ĐĐK chương 48. Học để thêm kiến thức mà thêm kiến thức trong thực chất chỉ là cái việc thực hành cho mình càng ngày càng cần chấp trong thành kiến mà thôi.

Làm cho bớt đi, bớt mãi, hành vi này chắc có thể được thực hiện bởi một cá nhân, còn đối với triết/thế nhân học thì đó càng càng là điều không thể mà còn hết sức vô nghĩa, bởi lẽ làm sao mà lại phải bớt đến chỗ trống rỗng trong khi Đạo Thiên Chúa của thế nhân học là thế Thiên Chúa của quan niệm thế là cần phải học, phải tăng mãi kiến thức cho đến khi chính các quan niệm lại đánh đổ nhau để khai sinh các quan niệm mới khác biệt hơn. Với thế Thiên Chúa của các quan niệm thì càng càng chóng thì càng càng phải thay nhau sắp đặt. Điều này đúng hiểu vì thực chất của các quan niệm chỉ là những kiến chấp mà kiến chấp nào thì cũng là sai lầm. Học mãi, học cho nhiều vào để làm gì khi mà nó chỉ khiến cho mình tăng mãi thêm kiến thức, thế là làm gì ? Trái ngược hẳn với triết/thế nhân học và đó có thể thực thi một cách khác của Đức Kitô cho một Nợc Trời nơi tôi, Ngài đòi hỏi những ai theo Ngài cần phải “Bỏ mình vác thập giá hàng ngày...Mt 16, 24)” tức có nghĩa bớt bớt ý riêng, bớt bớt cho đến khi không còn chút ý riêng nào “Con càng trống rỗng thì càng tốt. Bởi con đang đặt mình cho cái mình tràn vào trong con. Cho khi nào con không còn gì nữa và cảm thấy mình bị trống rỗng mới xong. Hãy gọi Cha và Cha sẽ cho con Nợc Trời. Cha không chờ đợi gì với những tâm hồn tìm đến xin Cha giúp đỡ và những hồn với một lòng khiêm tốn và một yêu mến thật sự” (Aileen Caddy. Tiếng Thì Thào ngày 5 tháng giêng)

Đi theo con đường bẻ mình tức là đi trên đường tìm kiếm mới Đường Thiên Chúa chờ ai tìm thấy biết bao giờ” (Ga 1, 18) Chúa với Đường Thiên Chúa yêu mà mạnh mẽ tìm kiếm “ Trồng hạt thì hãy lo tìm kiếm Nước Trời” Lc 12, 31) mới có ý nghĩa, thế nhưng để có thể theo đuổi việc tìm kiếm này thì mới cá nhân phải thực hiện lấy cho mình không thể trông chờ vào bất cứ ai. Không có ai có thể làm thay cho ai được “ Nhưng tôi có thể nói với con về những chân lý tâm linh nhưng chỉ khi nào con sống những chân lý đó và đem chúng ra thực hành trong cuộc sống của con thì chúng mới trở thành những thực tại trong con. Chúng mới sống động và rung cảm, chúng mới tinh nhuệ trong con. Con phải tự mình nghĩ ra, tự mình sống và không bao giờ chờ đợi kẻ khác làm thay cho con. Con hãy quay vào nội tâm mình tìm kiếm trong đó tôi sẽ giúp đáp cho mọi thắc mắc của con và con sẽ tìm ra. Có thể là con sẽ phải kiên nhẫn và phải chờ Chúa. Nhưng khi được tin và niềm trông cậy trong con khá mạnh, con sẽ tìm thấy tất cả những gì con kiếm” (Aileen Caddy Sđd ngày 30 tháng 5) Sẽ tìm thấy tất cả những gì con kiếm, nào là sự bình an tâm hồn, nào là sự khôn ngoan hiểu biết, nào là niềm thanh khiết, niềm nói tiên tri, làm phép lạ v.v.. Đây không phải là một loại hạnh phúc là sự thất bại trăm phần trăm ngay từ đầu này. Tuy nhiên thất bại cũng rất ít người tin được điều Chúa nói đã ghi trong Kinh Thánh “ Quả thật Ta nói cùng các ngươi, ai tin Ta sẽ làm việc Ta làm, lại làm những việc còn lớn lao hơn nữa, vì Ta đã ở cùng Cha” Ga 14, 12)

Tin Chúa có nghĩa là tin vào Lời Chúa nói rằng trong mọi người đều có Đường Chúa ngự trị và một khi đã được thông giao với Đường Chúa là nguồn mạch của tất cả mọi sự thì mình đâu còn thiếu thiếu gì nữa. Trong thời đại hiện nay như thế sống phóng tâm vọng ngoại như thế này thì ngay cả với niềm tin vào điều sau cũng còn chông chênh còn có nỗi hoang mang chỉ là tin vào mình. Dù vậy, chân lý muôn đời vẫn là chân lý, con người vẫn là một thực thể tâm linh vượt trội hơn chính nó vô cùng “ Con đường bao giờ phân biệt khi thấy người khác được tiến bộ hay là được thăng hoa với một tâm linh. Hãy ý thức rằng con cũng có thể làm được như vậy. Nhưng muốn được như vậy, con phải ra tay mà làm chứ đừng ngồi yên đó mà than thân trách phận. Mọi tâm hồn đều có thể lên cao. Mọi tâm hồn đều có thể trở lại với Cha, mọi tâm hồn đều có thể đến và nói chuyện với Cha nên hãy mở lòng và chấp nhận điều đó. Bởi vì con phải thực hiện được điều đó một cách hết sức chắc chắn” (Aileen Caddy Sđd ngày 6 tháng giêng)

Phải tin, phải muợn và phải nỗ lực hành động. Lời khuyên của Đức Kitô nhúng vào mọi một người trong chúng ta. Một cuộc sống cánh nhúng một tất duy nhất chỉ có một, nhưng để có thể được cuộc sống cánh đó thì mọi cá nhân phải tự mình tìm kiếm lấy cho mình con đường riêng cho mình, không thể dựa vào hay bắt chước ai được. Chính Chúa cũng muốn có sự đa dạng trong những người đi này “ Con hãy là chính mình và đừng lo bất cứ điều gì cả. Phải có tất cả để làm nên một thế giới, Cha không muốn tất cả chúng con như nhau hết, giống như những hạt đậu trong quả đậu vậy” (Aileen Caddy Sđd ngày 22 tháng 2) Lý do có sự đa dạng này là bởi vì mọi cá nhân đều có căn và duyên khác nhau. Căn tức là thân thể gốc gác do nghiệp đời nghiệp kiếp hình thành, thế nên không thể đồng. Còn duyên tức là điều kiện, hoàn cảnh, trình độ học vấn v.v... tất cả đều khác nhau, khác biệt nên cũng không thể đồng. Vì vậy tất cả trong thâm sâu của mọi cá nhân, bên cạnh con người vẫn dĩ nhiên là một tất do và chính trong sự tất do này mà con người mới thật cao cả để đồng thời trách nhiệm cũng rất chi liêng nặng. Mọi người cần phải ý thức trách nhiệm cá nhân nên lao này để thực hiện cho đúng với bên cạnh đích thực của mình “Điều đúng với tâm hồn này mới có thể là không đúng với tâm hồn khác. Vì thế, điều quan trọng là con phải tìm cho

ra hàng đi nếm tâm cho riêng con và theo đó mà hành động, không cần phải ra sức đi theo vết chân của bất kỳ ai khác. Con có thể do đó mà an tâm vì Cha đã trao quyền trọng tài cho mình nhân sinh. Con không phải là một con rối chỉ có thể của quy khi người ta giật giây nó. Con có thể tìm ra được cái gì đúng cho con. Vì cái gì con làm là tùy thuộc vào con. Con chỉ tìm thấy được sự bình an thật trong tâm hồn và trong tình thần khi con làm theo cái mà con biết là đúng cho con. Vậy thì hãy tìm và tiếp tục cho đến khi con thấy được đường riêng của con, rồi hãy đi theo nó. Đi đâu đó có thể nói rằng con sẽ được một mình và làm một cái gì đó thật kỳ lạ với mọi người khác, nhưng con không được sợ hãi. Hãy làm tất cả bởi vì trong thâm tâm con biết rằng đi đâu đó là đúng cho con. Và chỉ có thể, cái tốt nhất mà bạn biết là “ra được” (Aileen Caddy Sđd ngày 24 tháng 2)

“ Con hãy là chính mình” đây là một lời khuyên rất mới và nó cũng rất khác với truyền thống khi mà tất cả giáo huấn của Giáo hội chúng ta không được gì cả mà còn muốn dìm tắt nó đi. Sự dìm tắt này một phần do bởi đây là một con đường quá cô đơn gai nguy hiểm. Phần khác là do chính những rào cản của giáo dục kinh viện truyền thống tại Trung tâm đến nay, ngay cả khi nó chỉ còn là một thói quen dìm tắt sự sống thôi thối. Với con đường nếm tâm “ Hãy là chính mình” này, chính Chúa Giêsu ngay vào lúc đường thánh Ngài cũng chưa nói với các môn đệ “ Ta còn nhiều đi đâu để nói với các người nữa” và ngay bây giờ các người không thể được nếm” Ga 16, 12) . Không thể được có nghĩa ngay khi bạn không thể tin, không thể nghĩ suy , thế nhưng ngay lập tức đó Chúa lại nói “ Song khi Thánh linh của Lẽ Thật đến thì Ngài sẽ dẫn dắt các người vào mọi lẽ thật” Ga 16, 13) Mọi lẽ thật này ý muốn nói đến thực tại của Trật tự hiện hữu nếm tâm hồn mới người. Thực tại mới mới mới y kỳ sau Lẽ Ngũ Tuần(Cv 2, 1 – 4) cho đến nay mới được trong lãnh vực giáo lý, thần học của thế kỷ có ai, ai đâu nói tới những trên lãnh vực sống đời thực hành thì không ai có thể nói được rằng tất cả những ai được Thánh Thần dẫn dắt nên Thánh mà lại không thông qua con đường nếm tâm này.

II.- Công việc của nếm tâm

Nên Thánh thông qua con đường đi sâu vào nếm tâm là một việc, còn đi tới với “ Nền tảng Trật tự” có trong Tâm hay không thì đây lại là một việc khác. Tại sao thế ? Bởi vì nên Thánh thuộc lãnh vực thực hành tất cả phần S, còn thần học thuộc phần Lý. Giữa phần Lý và phần S này có một mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Phần Lý là để soi sáng những điều cho phần S. Còn phần S là để minh chứng hoàn tất cho phần Lý. Chỉ có lý thuyết mà không có thực hành cũng giống như chỉ có một mà không có chân chứng thì đi tới nơi thì chỉ hèn. Những điều thực hành mà không có lý thuyết hướng dẫn thì cũng giống như có chân mà không có một, cứ cứ mà đi thế nào cũng sa hầm sập hầm. Lý và sự phải viên dung thì mới việc gì thành tựu. Trật tự với nên Thánh và thần học, hai vấn đề này từ bao lâu nay chúng ta quan hệ với nhau, nếu không muốn nói thì thần học còn gây khó khăn cho việc nên Thánh và có thể nói được rằng tất cả những truyền thống hợp nên Thánh đều do Chúa cùng với những cá nhân thực hành theo những chỉ dẫn của Kinh Thánh chỉ chúng ta liên hệ với thần học. Một ví dụ cụ thể và gần đây nhất cho thấy có sự tẻo ngoe giữa thần học và việc nên Thánh đó là Con đường Thánh của Thiên liên của Têrêsa HĐGS đã bị người ta phê phán là một vô vọng . !!!

Sở xa rời giáo dục nhân văn như nó là một môn chuyên nghiên cứu trình bày về Thiên Chúa với việc sống đời của người tín hữu đã diễn ra ngay từ khi nó ra đời vào khoảng thế kỷ 12 (Xem đến vào thế kỷ của N.V.Tuyên) Thế kỷ kinh viện dần dần đã đi vào thế kỷ và trở thành một thế kỷ sinh hoạt chủ dành riêng cho giới giáo sĩ và ngay cả trong giới này cũng tách riêng ra những người chuyên nghiên cứu và giới giáo dân là thế kỷ gia. Tình hình phân cách giáo dục và thế kỷ hành tôn giáo cũng giới hạn như xa rời giáo dục và đời sống thế kỷ những nhà con người. Chính vì xa rời không mấy liên hệ chi tiết đời sống của thế kỷ Platon, Aristote thế kỷ nên đã bỏ thế kỷ hi sinh (Existencialisme) đánh đổ vào thế kỷ 19. Nguyên do sâu xa của xa rời đời sống là bởi sự lo lắng của thế kỷ. Thay vì phải tìm kiếm và chính mình như mình triết học đời “ Hãy tìm cho biết về chính mình mày ” (Connais toi, toi-même) thì Aristote thế kỷ trò của Socrate (469 – 399) lại quay ra tìm kiếm về con người với định nghĩa “ người là con vật biết suy lý ” (L’Animal raisonnable) Thế kỷ hi sinh đã thế kỷ và thế kỷ ra sự lo lắng đời. M. Heidegger bình luận như sau “ nền móng câu định nghĩa đó là thú vật (Zoologique) chính từ trong khung cảnh của câu định nghĩa đó mà đã kiến tạo nên quan điểm về con người của Âu Tây, thế kỷ như thế kỷ là tâm lý, luân lý triết học luận, nhân bản. Đã từ lâu chúng ta bị xiêu bạt trong một labyrinthe như thế kỷ và khái niệm mới trong các môn đó, là vì sự nó đã đặt nền móng trên một câu định nghĩa đã sai lầm ” (xem Nhân Bản của Kim Đồng)

Sự sống đời của thế kỷ duy lý thế kỷ kéo theo luôn cả Thế kỷ Kinh viện bởi thế kỷ này là con đời của thế kỷ Aristote. Nếu đời thế kỷ tìm kiếm của thế kỷ là bản thể của sự vật (con người đời cái nhìn của thế kỷ cũng chủ yếu là sự vật, không hẳn không kém) thì của Thế kỷ là Bản thể của Thiên Chúa.. Giữa hai đời thế kỷ này thế kỷ ra cũng chủ yếu có chi khác biệt và cái gì là bản thể đây cũng chủ yếu là một thế kỷ khái niệm mà người ta có sự vật chủ không phải là chính thế kỷ như nó là. Sau sự lo lắng của thế kỷ duy lý kinh viện dần dần hi sinh một đời là đã thay đời đời thế kỷ tìm kiếm, thế kỷ là sự vật, là Thiên Chúa nay là con người, thế kỷ như thế kỷ chỉ là sự lo lắng không hẳn không kém, cũng chủ yếu thế kỷ biết chỉ về mình. Biết về mình thế kỷ là biết mình là ai, từ đâu sinh ra và chết rồi đi đâu. Mục đích mình là ai thì chủ yếu có cách nào khác là phải xoay người cái tâm trở vào bên trong nội tâm mình. Quay trở người cái tâm trở vào bên trong là công việc nhứt thiết phải làm để biết mình, đó là đời sống của thế kỷ Thánh hi sinh dù là đông hay tây. Đức Lão tử trong sách Liêu Thuyết Tâm Kinh nói “ Ta từ vô lượng kiếp như nhìn sâu vào Tâm mà tìm ra Đạo (Lão quân vi thế kỷ ngô tông vô lượng kiếp lại quán tâm để Đạo) Cái Đạo mà Thánh nhân do quán tâm mà để ý có thế kỷ sâu khác nhau, danh xưng khác nhau, với Lão tử thì Đạo đời là Xích Tử Chi Tâm. Với Khổng Tử là Lễ Thiên chi mệnh. Với Đức Phật Thích Ca Bản Lai Diệt Mọc. Còn với Đức Kitô thì đó là Nuôi Trồng “ Cha là Thế kỷ khí, Cha thế kỷ khắp nơi. Cha thế kỷ trong mọi sự, không nơi nào mà Cha không có mặt, khi con nhận thế kỷ rõ đời đời thì con hãy biết rằng Nuôi Trồng đang thế kỷ trong con, con có thế kỷ người cuộc tìm kiếm (bên ngoài) và quay về nội tâm con. Lúc đó con sẽ tìm thấy thế kỷ như thế kỷ con kiếm tìm. Ngày nay thế kỷ quá ít như thế kỷ như thế kỷ. Họ đi tìm cách giới quy thế kỷ khắp nơi thế kỷ bên trong họ ” (Aileen Caddy Sđd ngày 28 tháng ba)

Thế kỷ đúng như thế kỷ Chúa nói, con người ngày nay tìm cách giới quy thế kỷ bàn bạc mọi công việc dù lớn dù nhỏ, thế kỷ cái ăn cái mặc cho bản thân thế kỷ như thế kỷ và thế kỷ lao động thế kỷ nhân quần xã hội như thế kỷ nhân mãn, ô nhiễm môi sinh, thế kỷ kinh tế, thế kỷ tranh hòa bình v.v...

những không ai lại nghĩ đến việc rằng tất cả những mọi lo toan đó đều có nguỵen gốc từ nỗi niềm tâm mình, và nếu muốn thanh toán những mọi lo toan chính đáng hay không chính đáng đó thì cũng chẳng có cách nào khác là phải giải quyết ngay từ nỗi niềm mà nó xuất phát từ nỗi niềm. Xã hội Âu Mỹ hiện nay đang trong cơn khủng hoảng tâm linh trầm trọng, nguyên nhân là bởi sự phát triển mặt chi tiêu của nền văn hóa duy lý và duy vật. Nó đẩy con người đến chỗ bế tắc cùng cực, họ luôn luôn phải sống trong tình trạng tâm lý vấp vằng âu lo triền miên. Phải chăng ý thức đến cái hiềm hèn dốt vọng đã góp phần, mặt sự trí thức phương Tây đã tìm về với phương Đông, họ cũng có thể tìm thấy ở đó một phương thức khác để có thể cứu giúp họ là Thiền đạo. Thế nhưng những Thiền sư Chang chen Chi nói họ thức trí thức Tây phương mới chỉ có sự giải đáp an ủi lòng, vẫn còn luẩn quẩn trong cái vòng mê hoặc của việc quan tâm đến và...hiểu Thiền và thoát ra cũng chẳng đến mức chín chắn trong việc nghiên cứu để có thể thức sự tu tập Thiền (Chang chen Chi. Thiền đạo tu tập).

Quả đúng là tu tập Thiền rất khó, thế nhưng một khi đã nhận thức rằng tất cả những vấn đề dù lớn dù nhỏ, dù cá nhân hay cá nhân đang chờ có thể giải quyết ngay từ nỗi niềm cá nhân thì cũng chẳng có một con đường duy nhất đó là Thiền bởi chính Thiền chính là tâm thức bên trong, là sự tri, biết mình và sự biết mình này không những ai ai cũng có thể mà còn bắt buộc phải làm nếu muốn sống hạnh phúc và sống có ý nghĩa “Một tâm hồn đều đặn thì một trạng thái tâm linh cao vời. Nhưng đó là chuyển phải làm từ nỗi niềm đi từ một sự hiểu biết bên trong. Từ một cảm nhận và một trạng thái quan không còn đến tri thức hay khôn ngoan bên ngoài. Một sự là đó, đầy lòng mới tâm hồn đang chờ đợi để nhận ra, để làm nên một bước lên và để con người ta sống thoát sự” (Aileen Caddy ngày 6 tháng sáu) Chân lý không phải để nói mà là để sống, bài học này tuy có vẻ giản đơn nhưng chúng ta hãy ai nhận ra nó khi người ta cố bày ra để một lý thuyết, một thức thức học rườm rà. Cuộc khủng hoảng tôn giáo hiện nay đang thấy đó chính là bởi chúng ta ai thức sự sống, thức hành động của Chúa., người ta cố gắng chân lý chỉ có ở nơi kia mà không có ở nơi này. Trí thức phương Tây hành động khi nói về việc học rồi bỏ Đạo Công giáo để chuyển theo Phật giáo thế này “Tôi sống thoát ai mãi với Đạo Phật, vì đạo này là con đường tâm linh hoàn toàn phù hợp với văn hóa phương Tây ngày nay. Trái ngược với nền giáo dục tôn giáo mà tôi đã học theo trước đây (Công giáo) để với tôi, đạo Phật không có gì xung khắc với việc học tập khoa học cũng như với nghề nghiệp của tôi” (Tb Giác Ngộ số 110/98)

Sở dĩ vậy bác sĩ người Pháp này cho rằng có sự hạn kém giữa Phật giáo và Công giáo thế này là bởi đã làm cho riêng cho Phật giáo mới có Thiền, còn Công giáo thì không. Điều này làm cho người này hoàn toàn có cơ sở lý do là vì nếu xét ngay cả trong lý thuyết lẫn thức hành của tôn giáo này tuy nhiên chúng ta thấy ở đâu và bao giờ đã đến nỗi buồn tâm, đến giác ngộ gì cả. Chúng ta thấy rằng, có khi còn ra một bài bác là khác. Một khi nói đến đạo giáo thì họ như ai cũng nghĩ ngay đến câu chuyện đến nỗi bất, phương thức cùng với những vấn đề siêu nhiên phép lạ v.v.. và yên trí tất cả chỉ có thế. Thức sự thì không phải hoàn toàn như vậy, tôn giáo xưa là siêu nhiên bởi nó như một mặt bình diện vượt khỏi cõi trần này, và là thế này bởi nó chính là để sống bình thường của con người, có thể nói nó là không khí để thở hít là năng lực để sống đời mình là con người biết quay về với nỗi niềm mình. Tất cả những hình thức kinh kệ, lễ nghi chúng ta qua chỉ là một thức phương tiện dùng để khai thác cái kho tàng vốn sẵn có đó. Cái kho tàng này khi thì Đạo Kitô giáo là Nền tảng Trữ, khi thì xoá bỏ là Đạo Phật. Và trong trường hợp này

Tiếng thì thào” để cho đời chúng ta có thể dễ dàng tiếp nhận Ngài thì chính Ngài nói cho mình là chính Ngài nói. Đời này rồi tất cả mọi người chân lý Thánh kinh bởi Chúa Giêsu đã hoàn toàn kết hợp với Chúa Cha “Ta với Cha là một” Ga 10, 30) Hãy nghe Ngài nói với Bọn Tâm của mọi người thì này “Cha đang ở trong con đây, không phải Cha đang ở trong tâm hồn này như hồn tâm hồn khác, đây chính là vị thần thánh. Có những tâm hồn ý thức sâu hơn và đời sống thiêng liêng của họ. Những tâm hồn này thì chúng ta có với những biểu hiện mà tất cả gì siêu nhiên. Những chúng ta có gì là siêu nhiên đâu, đó chính là sống đời sống theo luật của Cha. Sống đời sống cái thế giới đang sống có trong mọi người, đúng như nó phải được sống. Không khí đang sống có đó để được hít thở, nhưng nó tùy thuộc vào sự hít thở của con, đời sống cũng đang có đó để được sống. Nhưng nó phải được trang bị bởi những sự sống đời sống. Nếu không nó vị thần sống có đó nhưng không biểu hiện được năng lực của mình., năng lực đó đang chờ đợi để phóng thích. Đời vị thần năng lực thiêng liêng ở trong con cũng vậy, nó đang sống có đó để con sống đời sống nhưng ít ra con hãy cầm vào và để tất cả năng lực đó chính là thân nó không hành động đâu” (Aileen Caddy Sứ ngày 26 tháng bảy)

Nếu nếu tâm của mọi chúng ta đều chờ đợi chờ đợi kho tàng năng lực vô tận, nhưng nếu không được biểu hiện và đem ra sống đời sống thì cũng vô ích. Đức Kitô sống thế nào sống Tin Mừng có nghĩa là Ngài loan báo với cái kho tàng còn lại sống đó và bởi vì mọi người phải có lòng tìm kiếm “luật pháp và tiên tri đời Jean Baptiste là hết, rồi thì đó Tin Mừng Mới của Trật tự được sống ra và ai nếu được phép thì nắm vào” Lcc 16, 16) Phải nắm vào hoặc hết lòng tìm kiếm, đó là mệnh lệnh của Thiên Chúa dành cho tất cả những ai muốn có cho mình một đời sống sống đáng và cũng duy chỉ với mệnh lệnh này mà tôn giáo mới thực sự có ý nghĩa.

III. Hết lòng tìm kiếm

Nguyên nhân sâu xa của tất cả mọi sự không hạnh phúc là do con người đã không tìm kiếm Thiên Chúa đúng như Ngài cần phải tìm, không tìm thì không thể gặp. Và bởi vì “Thiên Chúa là Tình Yêu” 1Ga 4, 8) thì nên không gặp Ngài thì có nghĩa là không có tình yêu trong cuộc sống, mà đã không có tình yêu trong cuộc sống thì không thể làm được bất kỳ một điều lành Thánh nào “Đức Chúa Trật tự trên trời xuống con loài người đời sống xem thì có ai thông sáng tìm kiếm Đức Chúa Trật tự chẳng? Chúng nó thay thế để quay lui để cùng nhau trở nên ô uế, chúng ta có ai làm điều lành, một người cũng không” TV 53, 2 – 3) Lời khiển trách này xảy ra trong thời Cựu Ước, còn Tân Ước thì sao? Hiện nay có mấy ai thức thì mệnh lệnh tìm kiếm của Đức Kitô “Trật tự hết hãy lo tìm kiếm Mới của Trật tự” Lc 12, 31) hay không. Cũng sống như Cựu Ước, câu trả lời là không, chúng ta có ai lo tìm kiếm Mới của Trật tự như một đời sống trên thế giới. Nói đúng hơn hiện nay nếu còn ...quan tâm đến tôn giáo thì người ta chỉ còn nói với, bàn luận với Mới của Trật tự như một vị thần thánh chỉ để sống tìm kiếm kiếm gì cả. Thốt ra công việc ...nói với này chúng ta phải đời nay mới có mà nó đã có ngay từ khi thế giới đã đi vào thế giới hóa để tìm hiểu, đào sâu mệnh lệnh Thiên Chúa và các chân lý mới khác. Trật tự này thế giới Kinh Vĩ đại tìm hiểu đào sâu mệnh lệnh trong bao thế kỷ, đời này Ngài đã bắt đầu khai mở. Còn ngày nay khi mà thế giới đã trở thành thế giới của cái chết của Thiên Chúa (Théologie de la mort de Dieu) thì đời đời Chúa Giêsu và Tin Mừng của Ngài bắt đầu bắt đầu. Bọn thân Đức Kitô thì bắt đầu phân biệt

thành hai, một cái là chổ (Trước khi có Kitô giáo) và một là đấng tin (sau khi có Kitô giáo)
 Còn Tin Mừng Mới của Trinit thì bắt đầu hóa cách thức mới để hóa thân thành Tin mừng với sự sống
 sinh lý. Với Thiên Chúa hay Mới của Trinit là một thế giới mới không thể nào tìm hiểu, nghiên cứu
 như là một đối tượng của triết học. Làm như thế cho có thể có được một quan niệm, một ý tưởng
 nào đó về Thiên Chúa và Nước Trời và Đức Kitô cho không thể nào có được chính thế giới
 Thiên Chúa như Ngài là...

Bởi khi cuộc sống của thế giới này là những quan niệm, vì thế cũng chẳng lạ gì khi thế giới này của
 Thế giới này, dù là Kinh Vĩ nhân hay hiện sinh (Thế giới này giới phóng) cho toàn những tranh cãi bất
 tận. Để lại các quan niệm cũ để tiếp nên, thế giới trong một thế giới gian dối lại sắp đặt. Bao lâu
 còn chịu theo các quan niệm thì chẳng bao giờ có thể đến thế giới mới. Thế nào thế ? Bởi vì thế
 giới của các quan niệm cho là những kiến thức phổ biến, nhưng đến thế giới mới thì cần
 phải phá bỏ hết kiến thức phổ biến để tiếp. Do những những của thế giới nguyên thế nên con người sống là
 sống trong vòng vô minh trời buốt của kiến thức phổ biến như đó là những cái thế giới mới (Sự
 chuyển), thế giới có ta và những cái ngoài ta. Bởi thế có ta và những cái ngoài ta là thế giới có,
 thế nên mọi việc của thế giới tham dự, gây nên thế giới tranh chấp kéo theo mọi thế giới lý. Đức Kitô
 xuống thế rao giảng Tin Mừng Mới của Trinit và Kinh Thánh đã nhắc lại lần ghi lại một lần của Ngài
 “ Trước hết hãy lo tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công chính của Ngài” Mt 6, 33) Cho ‘ Trước hết ’
 đây cho ta thấy ý của Chúa là muốn cho ta phải lý sự tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời làm ưu tiên hàng
 đầu, đừng nên lo lắng thái quá cho những nhu cầu bản thân hay gia đình phe nhóm. Ngay cả
 với Mattha lo phởn vì bỏ ăn cho Chúa và các môn đồ mà cũng bị Ngài phê bình “ Mattha,
 con lo lắng và buồn rầu vì những việc quá những cho có một đời sống của người mà thôi , Maria đã là
 chọn phần tốt nhất là phần không ai có thể đoạt được” Lc 10, 41 – 42)

Những thế có thể bắt đầu một là tìm kiếm, danh vọng, chức quyền v.v.. đó là những thế bên
 ngoài mình, còn thế không ai có thể đoạt một đó là Nước Đức Chúa Trời và sự sống, để được mọi người tâm hồn
 mình. Quả là Nước Đức Chúa Trời có mọi người Tâm mình thế nhưng nó lại quá nhỏ nhỏ hết mọi người quá mọi
 nhất như men trong bột (Lc 13, 18 – 21) bởi thế cần phải làm cho cái thế giới này có thế mới và
 lên lên thì cách duy nhất là phải hết lòng tìm “ Có tia sáng của Chúa chiếu trong mọi tâm hồn
 những người tâm hồn cần phải khi gặp nó lên để làm cho nó cháy bừng, con hãy ra khỏi giấc
 ngủ của con đi. Hãy nhìn ra Thiên Chúa đang ở trong con , hãy nuôi dưỡng sự hiện diện
 Ngài và làm cho nó lên lên và bừng sáng ra. Một hết giấc ngủ phải được vui xuống để trở lại khi nó
 mới lên . Nó mang trong mình một thế giới mới, những thế giới này như đang ngủ cho đến khi
 người ta thức dậy để thức dậy cho nó được mới lên và tăng trưởng . Con đang mang trong con Nước
 của Thiên Chúa, Nước Đức Chúa Trời những con không đánh thức nó dậy và không khi nào tìm nó,
 con sẽ không thể thấy nó và nó cần mọi người đó nguyên như cũ. Có những linh hồn không biết thế
 giới mình với đời sống đó. Họ như những hết giấc ngủ được đóng gói kín, con phải lo bắt hết các xiềng
 xích của mình ra để được thế do. Ngay khi con được mọi người đời sống đó thì con đã được sự trợ giúp từ
 mọi phía, những thế giới thế con phải được mọi người đã” (Ailee Caddy Sđd ngày 15 tháng mười hai)

Trong việc tìm kiếm này, Chúa nói phải bắt hết xiềng xích của mình ra để được thế do. Vậy ta
 nên hiểu xiềng xích đó là những gì ? Xin thưa có hai loại xiềng xích, một là những đam mê dục
 vọng của mình mà nhà Phật gọi là phiền não chướng và hai là những thành kiến của những
 quan niệm tiếp nhận thế giới này mà mình đã học đã tiếp thu trong nhiều năm ngày

là Sự tri chơn ng. Trong hai th chơn ng này thì phi n não chơn ng tuy r ng nó có v n ào đáng s nh ng th t ra nó l i d c i xi ng tháo cũi h n là chơn ng s tri r t nhi u . V i s tri chơn ng con ng i nh b tê li t v trí não, nó khi n cho con ng i lao xu ng v c th m nh ng l i c nghĩ mình đang đ nh cao trí tu ...!!! M t khác và đi u này m i th t nghiêm tr ng, ng i ta ai cũng đnh nh chân lý có th đ t đ c b ng cách h c h i, nghiên c u, khi n cho vi c tu t p t c Thánh hóa b n thân tr thành vô nghĩa. Ch ng bi t t bao gi giáo dân nói chung đ u ch bi t khoán tr ng cho các cha các th y, còn mình thì hoàn toàn th đ ng h u nh không đ ng đ n m t ngón tay đ c i t o con ng i mình, tuy nhiên cái l i này ch ng bi t là t đâu ? Thiên Chúa, Đ ng n gi u y c n ph i h t lòng tìm “ N u con chăm ch tìm ki m ch c ch n con s tìm ra cái “ Tr nên m t v i Cha” là ngu n m ch c a m i cu c đ i. Nh ng con ph i dành th i gi đ tìm ra nó . Vì đó không ph i là cái gì r t xu ng đã chín s n cho con ăn mà phía con ch ng có m t chút c mu n da di t nào đ tìm hi u Cha, hi u chân lý c a Cha. Và tìm ki m cho đ n khi con th y đ c đi u gì có ý nghĩa đ i v i con. Kinh nghi m sâu s c c a tâm linh v s hi u bi t t bên trong ch đ n v i nh ng tâm h n th c tình mu n bi t. V y con đ ng có bì bõm m h trong nh ng kinh nghi m tâm linh. Vi c ti n lên và t đó rút kinh nghi m cho n i tâm là đi u tùy thu c vào con” (Aileen Caddy Sđd ngày 14 tháng năm) Th y đ c đi u có ý nghĩa sau khi đã h t lòng tìm ki m, đi u y ch ng ph i là cái gì khác mà là m t kinh nghi m giác ng tâm linh đ có th đi đ n ch k t h p v i Đ ng Cha n i chính mình.

IV. Tìm ki m đ k t h p

C u cánh c a vi c tìm ki m là k t h p v i Đ ng Cha trong chính mình. Ph n th ng y ch dành cho nh ng ai th c s khao khát nó và sau khi đã v t qua đ c t t c nh ng tr ng i c n ph i v t. “Phúc cho ai đói khát s công chính b i h là nh ng k đ c no đ y. Khi c nguy n c a con càng r o r c bao nhiêu thì con càng to i nguy n b y nhiều b i con c tìm ki m, tìm ki m hoài l i gi i đáp và không th th a mãi khi con ch a tìm ra nó. Con s c ng quy t kiên nh n ch u đ ng và b n b đem h t tâm l c ra đ th c hi n cho k đ c đi u mà con mong c su t cu c đ i tâm linh c a mình. Đó là th c hi n h p nh t c a con v i Cha” (Aileen Caddy Sđd ngày 4 tháng 7).

N u tôn giáo ch th c s có ý nghĩa khi ta còn theo đu i vi c tìm ki m Thiên Chúa thì vi c tìm ki m y ph i nh m đ n m c đích t i th ng là đ c k t h p v i Ngài. Ch ng có chi vô lý cho b ng m t m t ng i ta c ti p t c tìm ki m m t m t l i không mong mu n g p g . Nh v y gi a s tìm ki m và mong mu n k t h p có s liên quan t ng h p v i nhau. Không th có s k t h p, n u không tìm ki m và ng c l i khi ch ng có nhu c u k t h p thì cũng ch ng tìm và s tìm ki m trong tôn giáo vì v y tr thành vô nghĩa. Th i đ i ngày nay s dĩ ch ng ai tìm ki m vì ch ng còn có nhu c u k t h p. Làm sao nhu c u này có th còn b i vì th gi i này đã đ c m nh danh là “th gi i không cha” (Société sans père). Nhi u nhà th n h c bây gi r t ng i ng n khi đ c p đ n Thiên Chúa đ i hình nh m t ng i cha. Do đâu mà có s ng i ng n này? Đó là vì h không có cách nào đáp tr đ c nh ng phê phán c a các lo i tri t h c ch ng

hơn như Sigmund Freud với phân tâm học thì “ngồi cha (Thiên chúa) là sự phạm cớ a dâm và ngu muội đến cực kỳ tuy tất cả cũng như tất cả các cớ m oedipe. Nghĩa là tất cả ý thức và nhu cầu đều có thể tha thứ. Chẳng hạn như K.Mark với chủ thuyết Marxisme cho rằng tôn giáo không phải là tiếng nói của trên trời là một suy tôn làm cho con người bị vong thân triết lý. Còn Frédéric Nietzsche với niềm tin sinh thì nói Thiên Chúa là sự phạm cớ a dâm phóng rỗi vô ích như người cớ a dâm và ngu muội v.v....

Những phê phán ý thức luận không chỉ có những các loại triết học vô thần chẳng hạn biết một chút gì về đời sống tâm linh của con người, dĩ nhiên này đến đến với các giá trị tinh thần có thay nhau phá vỡ là dĩ nhiên không thể tránh. Trách nhiệm gây ra sự phá vỡ này là bởi vì những học, một nền thần học trong bao nhiêu lâu chẳng biết có một cái nghiên cứu để rồi để ra những khái niệm mới cho một Thiên Chúa. Những Cha đều nói đến trong Kinh Thánh hoặc theo quan niệm bình dân đã gọi là niềm tin với hình ảnh người gia trưởng trong chế độ phụ hệ, quy định nên một sự một cách để đoán hoặc mang tính triết học cho Những Cha ý là Những Tội O Hóa là để nên để người cớ hoặc để nên nguyên nhân, là học thuật cao v.v.... Những cha của hai quan niệm này đều không dính dáng chi tới một cái khác của đức Kitô bởi vì chẳng có là những ý niệm mà người ta có về Thiên Chúa chẳng phải là chính Thiên Chúa của thực tại. Với Những Thiên Chúa của thực tại này thì chẳng có đức Kitô và những ai mà Ngài muốn một cái khác cho một biết, còn thế gian thì không “thế gian không thể nhận biết vì chẳng thể thấy Ngài cũng chẳng biết Ngài còn anh em biết Ngài vì Ngài luôn ở giữa anh em và ở trong anh em” (GA 14;17-18).

Tại sao Thiên Chúa vẫn ở với và hơn nữa ở trong tâm hồn của mọi người mà thế gian lại chẳng thể thấy chẳng biết? Bởi vì con người có mãi những cái giác quan có lý trí ra bên ngoài để có thể tìm. Với giác quan thì Thế gian để của nó là những thế giới trần thế ma môn để thế, còn với lý trí thì đó là Những Thiên Chúa siêu việt hoàn toàn cách biệt và xa cách. Tôn giáo một khi đã sa đà vào các hình thức đam mê thế cúng người trần thế nó sẽ khiến cho con người dễ dàng trở nên sa đọa bất chấp như thế. Còn nếu học những về đời thế giới siêu việt, ngoài thế sẽ khiến cho con người bị vong thân, để làm cho mình trở nên ngày càng xa cách với Thiên Chúa mà đức Kitô gọi thân một là Cha.

Với những tiếng nói Thiên Chúa là Cha không phải là chỉ có một người đức Giêsu Kitô trong kinh thánh Tân Ước mà ngay cả Cựu Ước cũng có “Hết thế này chúng ta chẳng phải là có chung một Cha hay sao?” (Malachi 2, 10).

Chẳng những thế Kinh Thánh Cựu Ước còn cho Thiên Chúa là chẳng khi tiên báo và giao ước mới thế này “Này những ngày đến bây giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với Israen và với nhà Giuđa. Giao ước này Ta sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết hôn với thế phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ai Cập thế Giao ước mà chúng đã phá đi, để rồi rằng Ta là chẳng chúng nó” (Jer 31, 31-32).

Thiên Chúa thì là chúng trong Cõi này đã có mặt bên cạnh gửi đáng kể những cái hai tính chất này cho đến sự sống cho mặt của cánh tay họ. Đó là nên mặt với nhau. Giữa chúng và vũ trụ sao cũng vậy không thể cùng huyết thống. Giữa Cha và con tuy cùng máu mủ ruột thịt nhưng vẫn còn ở ngoài nhau. Chúng có nên mặt mặt trong nhau. Mục đích rất rõ ràng mặt khi cái Đấng Kitô là để cho ta có thể nên mặt với Thiên Chúa, thế nhưng để có thể thể hiện vì cái nên mặt này trước hết cần phải nhận biết và phải nghe Ngài nói là Đấng Cha. Trong nhiều thế kỷ do những họ đã có thể nhận biết kinh nghiệm duy lý đã trở nên xa cách thành ra mặt Đấng Thiên Chúa hoàn toàn ngoài lại chúng họ có chút liên hệ chỉ với con người, với cuộc sống. Chính bởi lý do này mà giáo hội đã trở làm mặt đi vai trò họ đã nhận tâm linh của mình. Giữa đây để sự sống của chúng phải trở lại với mặt khi bắt đầu cách chúng nhận mặt Đấng Thiên Chúa trong. “con hãy chấp nhận trở nên mặt với tất cả những gì đang sống, hãy chấp nhận nên mặt với cha, con đừng nhút nhát nhận trở nên. Chúng tôi con tôi cái cảm thấy mình không xứng đáng chấp nhận sự chấp nhận của chúng ta. Cảm nghĩ mình không xứng đáng đó là cái phân chia chúng con khi cha, là Tội Hóa của chúng con. Tôi quá xa xa người ta đã nói với con người rằng họ là những kẻ tội lỗi khi họ không, và họ không đáng để được song hành và nói chuyện với cha. Tôi quá xa xa họ đã tách rời khi cha cho đến nỗi không còn nhận ra cha nữa, không còn biết rằng cha đang ở trong họ. Con hãy lo lắng để thoát khỏi những quan niệm sai lầm đó về cha. Cha là tình yêu, cha đang ở trong con, con hãy chấp nhận sự chấp nhận của chúng ta với niềm vui sống. Hãy chấp nhận nó như mặt em bé và đừng mặt thì giờ và nghề nghiệp để hiểu đi hiểu đó bắt đầu” (Aileen Caddy Sđd ngày tháng 11).

Hiểu bắt đầu cái đầu tiên là hiểu bắt đầu lý trí, đây là khả năng phán đoán của con người. Khả năng này rất cần thiết cho đến sống thế để những họ là mặt trở nên để với để sống tâm linh. Cùng mặt lý này với Đấng Thiên Chúa là cha thì cần phải đi theo con để nghe thấy họ có thể sà vào lòng ngài để được. Sà vào lòng có nghĩa là nên mặt với nhau, giữa cha và con đã có sự hiệp nhất hoàn toàn chúng còn phân cách nữa. Đây chính là cái cánh cửa sự tìm kiếm, tuy nhiên nên hiểu giúp giúp cha con là như thế nào? Dĩ nhiên Đấng Cha ở đây phải là đấng nội tại và như thế phải chăng cuộc tìm kiếm Thiên Chúa cuộc cùng chúng là để giúp giúp với Đấng đã sống có mặt mình?

V. Kết hợp với cái đã sống có

Cái sống có mặt tâm hồn của mặt mặt con người phải là để tiếp nhận của sự tìm kiếm. Với Đấng Chúa thì để tiếp nhận này là Đấng Cha. Với mình triết Đông phương là Thiên lý. Với Đấng Phật là Phật. Bởi sự tìm kiếm nào nếu không nhận được chúng kết hợp được với cái đã sống có đó để phải coi là người đi. Quan điểm Nho giáo cho rằng Thiên lý tức nhân tâm và để phân biệt tiểu nhân, quân tử, mình triết cho rằng tiểu nhân không biết đến Thiên lý này có mặt mình để rồi cái chúng theo người đi với, còn quân tử là người biết quay trở lại sống với Thiên lý nội mình “Cổ quân tử kính kẻ tửi kẻ già, nhi bất mị kẻ tửi thiên già. Tiểu nhân thì kẻ tửi kẻ già nhi mị kẻ tửi thiên già. Quân tử kính kẻ tửi kẻ già, nhi bất mị kẻ tửi thiên già thế dĩ nhận tiểu nhân già. Tiểu nhân thì kẻ tửi kẻ già,

những kẻ thì thiên gi, thì dĩ nhiên thoái gi” (Cho nên người quân tử chớ kính cái mình mà không mình cái tr. Kẻ thì u nhân thì b cái mình mà mình cái Tr. Người quân tử chớ kính cái mình mà không mình cái tr cho nên ngày mất thì n. Kẻ thì u nhân b cái mình mà mình cái Tr cho nên mất ngày mất lui (T.T.Kim Nho Giáo quy n thơ ng)

Phật giáo nói “ Tâm tâm Phật” (ngoài tâm không Phật, ngoài Phật không tâm) và cho rằng những ai tìm kiếm Phật bên ngoài Tâm đ u là người ph báng Phật. Bồ Đ Đ t Ma s t nói “ Nếu người ch ng th y Tánh, suốt ngày lắng xng niệm Phật thì ng kinh, g ng h c siêng năng sám h i hành đ o, th ng ng i ch ng đ y, h c r ng nghe nh u. Khi công đ ng h nh, l y đó làm Phật pháp, các chúng sanh này đ u là người ph báng Phật pháp. Ph i bi t Phật tr c Phật sau ch nói th y Tánh , n u th y t tâm là Phật, ch ng c o b râu tóc, m c áo tr ng cũng là Phật, ch ng th y Tánh c o b râu tóc v n là người đ o. Nho giáo m c đ u có đ ra lý thuyết Thiên lý thì nhân tâm th t đ y, th nh ng có l may ra ch có ông Kh ng thi hành đ c chút nào thôi ch còn th t ra nó đã s m b các ch đ phong ki n l i đ ng và các nho sĩ h u h t tr thành h nho c . Phật giáo nêu cao ch tr ng t c tâm t c Phật nh ng tuy t đ i đa s l i ch thích đức t ng Phật Thích ca cúng vái kh n c u nh m t đ ng th n linh ban n giáng h a. Đ c Giêsu Kitô rao gi ng Tin M ng là đ cho m i m t người có th nh n bi t và h i nh p v i N c Tr i trong tâm h n mình nh ng th n h c l i ph nh n cho đó không ph i là th c t i n i tâm. N c Tr i, cái th c t i “ trong” mà Đ c Kitô rao gi ng đó n u ch bi t quan niệm m t cách máy móc nh là m t th lãnh th , m t th khu v c đ a lý thì không sao mà có th ch p nh n nó “ trong” cũng nh Thiên Chúa n u c ch p ch c là Đ ng Th n linh T o Hóa thì Ngài ch ng th n i t i.

Dù g i là Thiên lý là Phật là N c Tr i là Thiên Chúa Toàn Năng gì gì đi n a thì đó cũng ch là những danh x ng g ng mà đ t v y thôi ch đó hoàn toàn ch ng dính đ p chi t i th c t i. Ch p vào những cái tên (danh t ng) đó thì muôn đ i muôn ki p s ch ng bao gi có th nh n bi t đ c cái th c t i “ bên trong” mà ch có th đ t đ c sau khi đã dũ s ch t t c nh ng ch p chu c vào ngôn t v n t . Th c t i y b i nghi p ch ng che l p th nên t t c chúng sinh đ u không th nh n bi t, duy ch có ch Phật là nh ng v đã th u tri t B n Tánh (Ki n Tánh) m i bi t. Đ c Kitô nói “ Các người ch ng t ng bi t Ngài, nh ng Ta bi t Ngài. Nếu Ta nói rằng Ta không bi t Ngài thì Ta cũng nói đ i nh các người v y” Ga 8, 55). Chúa nói “ Bi t Ngài” đ đây t c là nh n bi t v Đ ng Cha n i t i trong chính mình, Đ ng Cha y là m t th c th v n dĩ đã s n có viên mãn thành toàn trong m i m t người trong chúng ta t thu đ i đ i nh ng l i ch ng ai hay bi t. Đ c Kitô rao gi ng Tin M ng cũng t c là ch cho con người đ có th nh n bi t v Đ ng Cha y. Nh n bi t Đ ng Cha hay v N c Tr i cũng là nh n bi t v S S ng Đ i Đ i v n s n có n i mình “ S s ng đ i đ i là nh n bi t Cha t c chân th n duy nh t cùng Giêsu mà Cha đã sai đ n” Ga 17, 3).

Đ ng Cha hay chân th n hay Th n khí “Đ c Chúa Tr i là Th n Khí”Ga 4, 24) ch là m t th c t i duy nh t, th c t i này tr c h t c n ph i đ c nh n bi t r i m i có th khai thác t c s ng

kết hợp được. “Tôi thấy con đang cần thì tôi thì con đang có trong con, nó đang mong chờ được biết đến. Được triền khai và được phóng ra. Tôi thấy tôi chỉ đang trong nó một cây sồi vĩ đại. Con đang có trong con một tiềm năng to lớn, cũng như hạt dẻ phải được trồng xuống đất và được chăm sóc, để nó lớn lên và trở thành cây sồi kia. Cái đang trong con phải được biết đến đã rồi mới có thể trở lên và được sống được toàn vẹn. Nếu không nó sẽ chết yên trong con. Điều mà tôi nghĩ xảy ra cho nhiều tâm hồn là cái tiềm năng to lớn đó không bao giờ được phát triển trong cuộc sống đời này, mà nó chỉ bị di chuyển từ kiếp sống này sang kiếp sống khác, cái quá trình này thật vô dụng” (Aileen Caddy Sđd ngày 11 tháng mười một)

Một khi đã nhận ra sự sống đời đời của mình và sự kết hợp với nó thì tuấn tác không còn nghĩa lý gì nữa và quá thật đúng là như thế, ta đã tồn tại và sẽ còn tồn tại mãi mãi muôn đời “ Con vẹn toàn và trở nên thanh gian và cùng già nua như cái vĩnh hằng ” (Aileen Caddy Ngày 31 tháng giêng). Nhận ra sự sống đời đời của mình tức cũng nhận ra mình vẹn toàn là toàn hảo “ Con hãy biết rằng và không một chút nghi ngờ là con rất toàn hảo như Cha là toàn hảo, và không có một chút gì nào của con. Hãy bắt đầu ngay từ bây giờ nhận ra cái thật nhất trong con và khi làm như thế con hãy làm xuất hiện cái thật nhất của con ra. Nó đang ở đó, nơi sâu thẳm nhất trong con như nó đã trở nên rất kín và khó mà nhận ra nó ” (Aileen Caddy ngày 12 tháng ba)

Nhận ra sự sống đời đời của mình tức cũng là nhận ra mình vẹn toàn do “ Mọi con người đều có thể do, chỉ cần một điều là họ phải muốn nhận ra nó và giữ lấy nó. Tôi do đó đã được trao phó cho con, như con phải tiếp nhận nó trước khi có thể sống, tôi sao lại không chấp nhận thể do của mình ngay từ bây giờ và ý thức rằng mình không phải thu vào người nào hay cái gì cả, mình có thể làm bất cứ điều gì mình muốn ? ” (Aileen Caddy Sđd ngày 27 tháng hai). Là nhận ra sự sống đời đời cũng tức là nhận ra sự bình an vẹn luôn sẵn ở nơi mình “ Sự bình an bắt đầu từ bên trong, nó ở sâu thẳm trong mỗi tâm hồn, như một hạt giống như xít đang chờ nảy mầm, mọc lên và sinh hoa trái. Phải cho nó như một người kiêu ngạo thích hợp và chăm sóc kỹ lưỡng trước khi nó có thể mọc mầm. Con hãy bình tĩnh và tạo như một người kiêu ngạo, như một người may mắn bất ngờ. Một khi thành hình nó sẽ tiếp tục mọc lên, như trong những bông hoa non nớt của nó, nó cần được giúp đỡ và nâng niu. Như vậy là con đang giữ trong con cái chìa khóa của hòa bình thế giới, con đang một thì giữ mà nhìn xem cái hồn đẹp và rồi rèn luyện giữ của thế giới như một người hãy bắt đầu với đầy đủ mọi thứ. ” (Aileen Caddy Sđd ngày 18 tháng tư).

Đã hơn nửa thế kỷ rồi khi “ Tiếng Thì Thào ” được viết bởi Aileen Caddy, tình hình thế giới xem ra còn hơn đẹp và rồi rèn luyện. Tuy nhiên điều đáng lo không chỉ đang là cái đẹp mà nét đẹp trong đó được nhiều nhà xã hội học và xã hội học báo động là sự bất ổn không biết ngày nào sẽ bùng nổ vào đầu của con người “ Được đi tìm của thế đời ta là âu lo và lo lắng sinh, một sự âu lo không rõ nét như một người khi nhìn cho các cá nhân phải đi tìm cho mình một nơi trú ẩn, một sự che chở ” (Jean Delumeau Tb CG & DT số 1092 – 1093). Khi mà đức tin tôn giáo không còn thì như một người trú ẩn, như một sự che chở mà con người tìm đến là “ thuật bói bài, như một người thấy bí, như một người thấy lang, như một người thấy o sĩ, như một người thấy phù thủy... Cần biết âu lo của con người thế đời cần phải được chữa trị, nếu không sẽ đi tới vong là điều không thể

tránh. Thế những trước hết cần phải thấy được nguyên nhân của nó. Nguyên nhân căn bản này là do con người hiện nay còn bị tác động vào đâu. Gia đình từ ngàn xưa vốn là mái ấm, là nơi che chở thì nay trong xã hội thành thị công nghiệp đã bị lung lay tan rã. Công đồng tôn giáo trước đây vốn là chỗ dựa tinh thần cho con người thì nay trong trào lưu tục hóa, chính các giáo hội cũng đang còn lý do để tồn tại. Các chế độ pháp quyền, những lý tưởng cách mạng trước đây hợp với con người xây dựng, đấu tranh cho một thế giới để đời thì nay thế cho thế các chế độ pháp quyền thế cho thế là nơi để người ta dễ dàng ăn nuốt nhau một cách hợp pháp, còn lý tưởng cách mạng rút cục chỉ là ảo vọng. Sự tan rã của gia đình, của công đồng tôn giáo của các chế độ và lý tưởng cách mạng là điều đương nhiên khi mà những điều kiện hình thành nên chúng đã không còn nữa. Còn xã hội nông nghiệp thì gia đình còn, còn đức tin thì tôn giáo còn, còn ảo tưởng thì còn lý tưởng cách mạng. Tất cả chung của tất cả những tan rã này là do đã có sự lطم trong việc nuôi dưỡng trẻ. Lطم ra con người phải bị tác động vào chính mình chứ không phải những cái bên ngoài mình như gia đình, công đồng, chế độ...

Nói như vậy không có ý bêu rủa những phải hay bất gia đình, giáo hội hay chế độ xã hội mà trước hết đó chỉ là những phụ thuộc, mà cần phải nhìn thấy cho sự tồn vong của con người những đó không phải là cứu cánh. Vả lại chính khi đã bị tác động gia đình, giáo hội, chế độ vào đúng vai trò phải nên tồn tại của nó chứ không phải là cứu cánh thì nhân loại sẽ tránh được tất cả những tội hiếp, khổ đau, chế độ, cuộc sống tôn giáo và chiến tranh xâm lược... Một khác có như thế mới hiểu được lời Đức Kitô “Trước hết hãy lo tìm kiếm Nước Trời, còn mọi sự khác Thiên sẽ thêm cho” (Lc 12, 31). Một khi đã hết lòng tìm kiếm thì tất cả sự được Nước Trời làm gia nghiệp tất cả Sự Sống Đời Đời mà của gia đình, công đồng đoàn thể nước quốc gia sự được an vui hạnh phúc. Sự dĩ nhân loại ngày nay lâm phải tình cảnh âu lo thế này là bởi đã không bị tác động vào mình mà lý do không bị tác động vào mình là vì đã không tin, không sống Tin Mừng của Đức Kitô. Trước thế mạt kiếp gây nên đổ vỡ trong tôn giáo đến ngoài xã hội, thế cho gia đình đến cấp quốc gia Đức Kitô thông qua Những “Tiếng Thì Thào” lại tái rao giảng Tin Mừng Nước Trời hầu có thể một lần nữa cứu vớt nhân loại. Và bởi vì cả tâm thế lẫn hoàn cảnh sống của con người ngày nay đã khác xa với cách nay hai ngàn năm thế nên để thích hợp, tất nhiên cần phải có một Tin Mừng mới.

VI. Tin Mừng mới

Dù được gọi là Tin Mừng mới, thế những cũng vẫn là một với Tin Mừng mà Đức Kitô đã rao giảng cách nay hai ngàn năm. Tính chất mới mẻ này, chỉ mới là phần hình thức diễn ra cho phần nội dung thì hoàn toàn không thay đổi. Đức Kitô trước sau như một rao giảng có một Tin Mừng duy nhất đó là Tin Mừng Nước Trời. Ngoài Tin Mừng này ra Đức Kitô không hề rao giảng bất cứ một Tin Mừng nào khác “Không có Tin Mừng nào khác đâu, chúng ta là có một kỳ diệu kỳ diệu anh em, muốn cạnh của Tin Mừng của Đức Kitô đó thôi. Những điều chúng tôi học thiên sự trên trời có giảng cho anh em một Tin Mừng nào khác với Tin Mừng mà chúng tôi đã rao giảng cho anh em thì người ta đáng bị nguyền rủa” (Gal 1, 7 – 8). Tin Mừng mà Đức Kitô rao giảng đó là

Phải chăng cũng vì nhúng tay vào cái thế gian này đang làm cái việc duy nhất và nên được khinh chê thế gian đi vào thế hóa? Một khi đã bước vào con đường thế hóa thì trước tiên Nhúng tay vào Thiên Đàng phải bị bỏ, bị chèn ép có đời sau thì Thiên Đàng thì tại sao được? Thế hóa sẽ bước vào nhiên giới thế tôn giáo. Tại sao thế? Bởi chèn ép mục đích của tôn giáo không phải là để thỏa hiệp với thế gian mà là để giải thoát khỏi sự trôi buồm của nó. Thỏa hiệp hoàn toàn khác với giải thoát, thỏa hiệp thế là lý do thế gian này làm cầu cánh, còn giải thoát có nghĩa cho thế gian là trống rỗng. Sự trôi buồm của con người đã vướng vào muôn kiếp, bởi thế thì mình chết đi cái mầm gốc đó là đời không thế. Đức Kitô xuống thế rao giảng Tin Mừng là để nói lên sự thật rằng thế là mầm người đời là Con Thiên Chúa, khi nào ta tin và nhận ra sự thật đó là lý do thế bước giải thoát “Sự thật sẽ giải thoát các người” (Ga 8, 32). Hiểu như thế thì giải thoát khỏi thế gian không có nghĩa là phải đi đến đời sau khi chết, hoặc ra khỏi thế giới này. Nếu vậy còn ở trong thế gian, trong xác thân này mà vẫn tin vẫn nhận mình là Con Thiên Chúa thì đâu cần gì mà phải khinh chê hay thế bởi “Con đang ở trong thế gian, nhưng con không thuộc về thế gian, không cần phải đi cho thế thì chìm con xuống. Con cần thế gian thế nó nhưng để có chiễm diễm nó và cũng để nó chiễm diễm con. Trong thế này, không cần phải mất rách rưới và rớt tro trên đầu, hoặc đi khắp nơi tuyên xưng mình là kẻ tội lỗi khi nhận và không xứng đáng được gọi là Con Cha yêu quý. Lý do này thuộc về thế và sự, nó sai và và không còn phải vậy nữa. Con hãy chấp nhận việc chúng ta là mẹ và Cha ở trong con. Con hãy thế cảm thấy mình thoát ra khỏi nhúng tay vào cái thế gian sai lầm đó mà vẫn tin ánh sáng vinh quang. Hãy để cho cái cũ lùi lại phía sau và hãy để cho nó chết đi một cách tự nhiên. Con hãy đi vào cái mới, hãy tái sinh trong thế khí và sự thật và hãy khám phá ra ý nghĩa của sự thế do đích thế” (Aileen Caddy Sđd ngày 11 tháng 11)

18 / 40

“Tiếng Thì Thầm” Ngài vốn chỉ nhắc lại chân lý này để nhắc nhở còn ân cần khuyên nhủ hãy can đảm vượt thoát khỏi nỗi sợ hãi trong thân phận người bị hèn yếu “Con hãy tiến lên mà không sợ gì cả và hãy làm tất cả trên những những con đường, những tầng tầng và những quan điểm bên ngoài có vẻ mờ ám. Con hãy chắc chắn phá vỡ những rào cản cũ kỹ và khám phá ra ánh sáng của sự thật. Cha nói là bên ngoài có vẻ mờ ám” bởi vì chúng ta có vẻ gì là mờ ám cả. Phải chăng cho đến vòng = tìm lại sự hi vọng nhất giữa Cha và Cha, họ chỉ tìm thấy một nhà bác học đi và nói chuyện với Cha như lúc ban đầu. Phải tái sinh trong thân khí và sự thật. Con hãy cảm thấy mình đang lên lên và đang lan tỏa ra. Con hãy cảm thấy cái cũ kỹ đang vượt khỏi con và con hãy mở lòng với cái mới trong vui mừng và cảm tạ. Cái mới đó mới thật tuyệt diệu làm sao. Những đường lối của Cha và sự hi vọng đến của Cha và con hãy vui mừng vì Nó chính của Cha đang ở trong con” (Aileen Caddy Sđd ngày 27 tháng sáu)

Giáo hội đã nhieu lần hô hào cần phải tái rao giảng Tin Mừng thì đây Đức Kitô thông qua những “Tiếng Thì Thào” đã chỉ đường cho chúng ta biết cách đi ra khỏi Tin Mừng mới. Tin Mừng này như đã nói, mới mà không mới bởi chúng ta vẫn là một khối với Đức Cha nói thì. Cái mới của Tin Mừng này vậy không phải là nội dung mà là đường lối thực hiện Trách nhiệm này cho là một thể lý thuyết xuống mang tính giáo nghĩa này nó còn bấy giờ là của chúng ta cá nhân. Tính chất cá nhân trong việc thực hiện một khối của Đức Kitô là một đòi hỏi tất yếu mà chúng ta không thể có bất cứ một cản trở nào, bởi lẽ đó nên vì đây là công việc của nội tâm, không ai có thể làm thay cho ai được. Một điều Tin Mừng mới là việc chỉ dành cho chúng ta cá nhân nhưng đây là khi đi vào cuộc sống cách mạng tâm linh nhằm khai sinh một thể mới “Nhưng cánh cửa lớn để quay trên những cái bên là bé nhỏ. Nhưng bên cạnh là lòng để phát xuất từ những cái bên để như bé. Con có biết không vì xẩy ra ở Findhorn nó bắt đầu rồi là đến gần rồi sau đó, nó phát triển thành một phong trào toàn thể giáo, toàn cầu, một nền tảng rồi cũng mau biến thành một cuộc cách mạng. Nhưng đường lối của Cha thì rất là và tuy nhiên đi xuống không giảng đường lối của các con đâu. Hãy đi trên đường của Cha với niềm tin và cậy trông tuy nhiên đi rồi con sẽ thấy những kỳ công và vinh quang của Cha tràn lan khắp nơi. Mùa xuân của Thiên nhiên đã đến, nó bừng nở trong một sự hài hòa, một mùa xuân và phong phú tuy nhiên đi xuống, mà không có gì ngăn cản nó. Một sự điều có lúc có mùa của nó và bấy giờ là mùa là lúc cho việc khai sinh của Thiên nhiên” (Aileen caddy Sđd ngày 1 tháng năm)

VII. Thiên nhiên mới

Nhân loại đã bước vào thiên nhiên kỳ diệu, một thiên nhiên được nhieu lần tiên tri cho biết sẽ là thiên nhiên của tâm linh, chúng ta biết là tiên tri vậy mang tính xác thực được bao nhiêu, thế nhưng có một điều không ai có thể phủ nhận, đó là nhân loại nói chung và các tôn giáo nói riêng đang trải qua một cơn khủng hoảng hết sức trầm trọng mà khía cạnh nguy hiểm nhất đó là hiện tượng tục hóa (Laïcité) Tục hóa có nghĩa là lý thuyết làm của chúng ta, khi lý thuyết tôn giáo bước ra bên ngoài như một chuyện riêng tư, đôi khi bị coi là có hại cho việc xây dựng xã hội trên thế. Vậy đây ta thấy giáo hội tiên tri với thiên nhiên tâm linh và hiện tượng tục hóa hiện nay phải chăng có gì đó mâu thuẫn? Làm sao là có thể bước sang thiên nhiên tâm linh bằng cách loại bỏ tôn giáo? Hay phải chăng đã đến lúc tôn giáo phải chấm dứt để cho thiên nhiên tâm linh xuất hiện?

Vấn đề sáng tỏ khi ta xác định được tâm linh là gì. Nói rằng thiên nhiên này là thiên nhiên tâm linh, điều này không có nghĩa chúng ta nay mới có tâm linh còn trước đó thì không; chúng ta phải thấy rằng tâm linh là lãnh vực của đời sống linh hồn thì trách nhiệm này trong Đạo Cơ Đốc là một tín hiệu khi biết chăm lo cho đời sống phần hồn của mình thì điều sống đời tâm linh của. Nhưng nay thì khác, có hai trường hợp xảy ra= một là nếu không tin có linh hồn và đời sau gì hết thì vấn đề tâm linh chúng ta đi đâu ra làm gì và hai là nếu tin có linh hồn nhưng quan niệm của chúng ta đã đi khác. Trách nhiệm này sống đời tâm linh là để lo cho phần hồn đời sau trên Nền tảng Thiên Đàng. Còn nay thì cũng vậy phải lo cho đời sau mà cũng vậy phải lo cho đời này, thế mà chỉ phải lo cho đời này thì hồn mới có thể bước vào đời sau. Trong trường hợp hai thì đó là quan niệm coi tục hóa như là một điều xấu của thiên nhiên (Xem T.Cẩm Ns CG&DT số 13/66) Có nghĩa là một hình thức tôn giáo tuy nhiên vô thần sự xuất hiện, còn tôn giáo quy phạm một Đạo Cơ Đốc (Công giáo truyền thống) sẽ chấm dứt “Ông Jean Francois Mayer nhà sư học ngữ và Thuyết Sĩ chuyên nghiên cứu về các giáo phái trước hiện tượng này đã nói = trong thế gian bao lâu nữa chúng ta còn

có thể nói về lòng đạo đi song song với tôn giáo quy phạm? Sự tồn tại của một quy phạm của các giáo hội cũng càng ngày càng trở nên mờ nhạt. Liệu trong tương lai còn tồn tại những giáo hội có khả năng cung cấp một quy luật cho toàn thể xã hội hay không chỉ cho một nhóm người? hãy nghĩ rằng một đạo có những đạo chỉ tôn giáo bao bọc chúng ta trong bầu khí văn hóa, những ta vẫn có thể sống trong một thế giới mà trong đó các truyền thống tôn giáo chỉ đạo của Tây phương không đóng một vai trò nào cả” (Ns Cg & Dt số 29/97)

Đúng là những gì ta có thể sống trong một thế giới mà trong đó các truyền thống tôn giáo chỉ đạo của Tây phương (ám chỉ Kitô giáo) không đóng một vai trò chỉ đạo, thế nhưng thế có thì những gì ta có thể sống không còn tôn giáo hiểu như là một sinh hoạt tâm linh hay không? Chính cuộc sống thiêu phẫn tâm linh đã đẩy nhân loại vào cơn khủng hoảng như hiện nay đang thấy chỉ không phải nguyên nhân nào khác. Như vậy và vấn đề đặt ra đây không thể phải nhận tôn giáo quy phạm, coi nó như một thế giới đáng...vượt đi mà còn phải tìm ra đó các yếu tố tâm linh đích thực. Yếu tố tâm linh cách nay hai ngàn năm Đức Kitô đã truyền đạt cho những đàn bà xứ Samari bên bờ giếng Giacop thế này “Hãy tin Ta, giếng nước các ngươi thì lấy Cha chúng tôi trên núi này, cũng chỉ giếng nước ở Giêrusalem. Các ngươi thì lấy đi nước các ngươi không biết, còn chúng ta thì lấy đi nước chúng ta biết. Vì sự cứu rỗi đến từ Israen. Nhưng giếng sâu đến mà nay đã đến rồi khi kẻ thì lấy Cha, hãy lấy tâm linh và lấy thế giới mà thế giới lấy. Cha vẫn hằng tìm kiếm những người như vậy để thế giới lấy Ngài, Đức Chúa Trời là Thiên khí, nên những ai thế giới lấy Ngài phải lấy tâm linh và lấy thế giới mà thế giới lấy Ngài” (Ga 4, 21 – 24)

Đức Kitô nói “Đức Chúa Trời là Thiên khí” và Thiên khí đó có thể tồn tại ở đâu đó con người thì lấy nước uống phải ở trong chính tâm hồn của mỗi người? Bởi ĐCT ở trong Tâm thế nên phải xoay cái Tâm trở ngược vào bên trong mà thế giới lấy. Trách đây trong Đạo Cơ Đốc thì nước không có nói chỉ đến niềm tin vào Đức TC nơi thì thế nhưng trong thế giới hành động tín hữu vẫn tin có linh hồn, tin có sự thế giới phải đi sau. Đây là đạo và đạo làm cho và đạo để hiểu quả thế giới đa. Thế nhưng nay niềm tin đến sự đó đã không còn và để thay thế người ta đòi hỏi thế giới lý luận, để thế giới khảo sát phân tích nghiên cứu giếng thích chán chê rồi lại quay sang bờ không để giếng thích mà phải...cái thế giới, biến đổi bất một thế giới v.v...Tôn giáo thay vì là con đường thế giới hiện tâm linh tính thì lại trở thành một thế giới nhân bản chỉ nghĩa không thế giới, rút cục nhân bản chỉ thế giới đâu mà chỉ thế giới toàn là gấu ó, chia rẽ, để lại cho nhau không ngừng. Tình thế này sẽ còn kéo dài mãi và rồi có thể sẽ chỉ chỉ một để đầy họ đi tìm vong hồn con người không chỉ tìm đường trở về với bản tâm, nguần an vui phải có hạnh đã sẵn để ở nơi mình “Có quá nhiều tâm hồn phải phải thế giới và nghề nghiệp để thế giới cáo mỗi người và vì thế biết đến đức của thế giới này. Thay vì hạnh nhân thế giới rồi có thể làm một cái gì đó cho nó khi họ biết biết đến ngay thế giới chính mình. Con hãy trở về thế giới để đến đến nhà của của con. Khi người ta ném một hòn đá xuống cái hố nước, những giọt nước bắn lan ra, những chúng đi tìm hòn đá đó. Con hãy biết đến thế giới chính mình, rồi con mới có thể chiểu ra sự bình an yêu thế giới hài hòa và thông cảm đến với mọi tâm hồn chung quanh con. Ngay thế giới bây giờ con hãy hành động đi, con khao khát thế giới một thế giới thế giới để thế giới, vậy con hãy làm một cái gì theo thế giới đó, không phải chỉ tay năm ngón cho người khác những hãy nhìn vào con, mọi tìm kiếm trong tim con. Vì những gì không để thế giới ngay người và tìm ra lại giếng đáp ở trong con. Như vậy con mới có thể tiến lên một cách uy phong

và trờn ,môt cánh tay đợc ợc cho nhợng ngợi xung quanh và cho nhợng ai đờn vớ con. Sợ đợi thay phợi và chợ bợ đợu tợ cá nhân rợi mợi lan rợng ra cợng đờn, thành phợ, đợ tợ cợ và thợ giợi” (Aileen Caddy Sợd ngày 13 tháng bợ y)

Tợ tợ mợi sợ, cho đờn thay đợi cợ mợ tợ thợ đợi, đợu bợ đợu tợ ợ nợi mợi mợ tợ cá nhân. Đợu này xem ra có vợ quá ợ hoang đợng thợ nhợng sợ thợ tợ đợng nhợ thợ. Đợng phợng có đợ ra nguyên tợ cợ “ Tu thân, tợ gia, trợ quợc, bợng thiên hợ ” Cợ nợ phợi hiợu “ Bình” ợ đợy không phải là mang quân đợi đợ bợng trợ các quợc gia bợ tợ cợ khác mà là đợm ợi bợng an cho hợ tợ thợ y mợi ngợi không phân biợ tợ màu da chợng tợ cợ...hợ cợ cao hợ nợ mợ tợ bợ cợ nợ a đợ là đợm ợi an bợng cho toàn thợ chúng sinh vợ nợ vợ tợ. Và đợ có thợ đợm ợi bợng an cho hợ tợ thợ y thì Tâm mình phợi đợ cợ bợng an trợ cợ đợ. Mợ tợ khi tâm đợ đợ cợ bợng an thì đợ đờn gợ pợ gợ trao đợi vợi bợ tợ cợ ai cợng là trao đợi sợ bợng an, đợu này chợng khác nào ta chợ cợ nợ mang vào đợi chân hai mợ nhợ da (đợi giầy) thì đợ đờn bợ tợ cợ nợi nào cợng là đợ trên da thay vì phợi trợi nhợng tợ mợ da thuợc khợ pợ nợi khợ pợ chợ nợ. Trợi nhợng tợ mợ da thuợc khợ pợ nợi khợ pợ chợ nợ đợ là vợ cợ bợng thiên hợ, đợu ợ y không thợ làm. Còn mang giầy vào chân tợ cợ tu thân, là sợng cuợ cợ sợng tâm linh thì ai cợng có thợ làm dù là ngu đợ tợ hay già lợ bợ nhợ hợ an v.v...Thợ nhợng mợ tợ vợ cợ phợi nói là rợ tợ ợ nợ, vợ cợng ợ nợ, đợm ợi bợng an cho chính mình và mợi ngợi nhợng ợi chợng mợ y ai chợu làm. Tợi sao nhợ vợ y ? Bợi vì trợ cợ hợ tợ đợ có thợ thợ cợ sợ sợng cuợ cợ sợng tâm linh trong thợi đợi mợi này đợi hợi phợi có sợ đợng cợ mợ. “ Thợi đợi mợi này đợi hợi sợ cợ mợ nhợ, đợng cợ mợ và nhiợ tợ tình cợng nhợ mợ tợ đợ cợ tin và niợ mợ cợ y trợng vợng chợ cợ nhợ đá tợng. Đợy là cuợ cợ phiêu ợu đợi đợu kợ và nhợ vợ y phợi có tinh thợ nợ phiêu ợu đợi xợng tợi và xợm nhợ pợ vào nó” (Aileen Caddy Sợd ngày 6 tháng mợi mợ tợ)

Sao có thợ nói con đợng tâm linh đợ vào thợi mợi này là cuợ cợ phiêu ợu ? Bợi vì con đợng này không hợ có sợ nợ mà phợi tợ mình khai phợng. Tợ tợ cợ nhợng gì có trợ cợ đợ mang tính chính thợng đợu cho đợ cợ cợ thợ giợi công nhợ nợ, cợng cợ nợ phợi biợ tợ duyợ tợ xét ợi. Ngay cợ nhợng gì đợ cợ gợi là đợ cợ tin thợ nhợng nó mang nợng tính chợ tợ công thợ cợ giáo đợu cợng đợu trợ thành vợ giá trợ. Tóm ợi đợy phợi là mợ tợ cuợ cợ mợ o hiợ mợ cá nhân mà không mợ tợ kinh nghiợ mợ nào dù là cợ a bợ tợ cợ mợ tợ nhợ vợ tợ nào có thợ giúp ích. Tuy nhiên nhợ vợ y phợi chợng muợ nợ tiợ nợ hành cuợ cợ phiêu ợu tâm linh này cợ nợ phợi gợ tợ bợ tợ tợ cợ mợi hình thợ cợ tôn giáo quy phợ mợ mà mình và cha ông trợ cợ đợ vợ nợ theo ? Không, chợng phợi vợ y mà ý nghiợ cuợ cợ phiêu ợu này là ợ nợi tâm chợ không phợi hình thợ cợ bên ngoài. Vợ hình thợ cợ thì hợu nhợ vợ nợ giợ nguyên, chợ có nợi dung là đợi mợi, sợ đợi mợi này thợ tợ triợ tợ đợ, có nghiợ rợ tợ khác vợi truyợ nợ thợng, cợ nhợng đợu phợi tin và phợi làm. Vợi phợ nợi dung đợi mợi triợ tợ đợ nhợ thợ có thợ có nguy cợ đợ a đờn rợi hay ợ cợ đợ o không ? Đợu này có quan hợ vợi phợ nợ hình thợ cợ sợng đợ bợ ngoài. Nợu phợ nợ hình thợ cợ vợ nợ giợ nguyên, có nghiợ vợ nợ sợng mợ tợ cuợ cợ sợng cợ a ngợi tợ tin hợu bợng thợng, kinh hợ tợ ợ y nghiợm chợ nhợ thì bợ o đợ mợ không ợ cợ, không rợi bợi chợng ngoài nợ ợ cợ bợ nợ thân còn có đợ cợ nhợng ợ nợ đờn sợng cợ nợ thiợ tợ. Vợ ợi chợng cợ cho thợ y cuợ cợ mợ o hiợ mợ đợ đợ đợng hợ ng đợ là sợ an thợ a tâm linh, ý thợ cợ nhợng gì mình đợng theo đợi là vợng theo Thợng Ý Chợa. “ Con có cợ mợ thợ y con là thành phợ nợ cợ a cái gì mợi mợ không ? Con có cợ mợ thợ y con đợng hòa tan trong cái tợng thợ mợ tợ cách hài hòa tuyợ tợ hợ hay con cợ mợ thợ y vợ ngợ vợu khó chợu ? Nợu nhợ vợ y thì con hợy nên ra khợi đợ và tìm mợ tợ ợi đợ khác. Chợ có nhợng linh hợ nợ biợ tợ hài hòa vợi cái mợi, biợ tợ đợ ợi đợng sau tợ tợ cợ nhợng cái cũ và không thợng tiợ cợ và có tinh thợ nợ mợ o hiợ mợ mợi sợ nợ sàng tiợ pợ xúc vợi cái mợi và có khợ năng đờn bợ cợ vào mợ tợ cách tợ do. Nợu con

còn muốn níu bám vào những lối thói cũ và những tư tưởng cũ, sẽ phải đối phó với những cái khuôn đúc, vậy là con chừa sẵn sàng cho cái mới đâu. Điều này đòi hỏi dũng cảm, sẵn lòng, quyết tâm và nhìn thấu xa trong nội tâm là những gì con đang làm là đúng” (Ailee Caddy Sđd ngày 17 tháng mười một).

Thật dễ dàng rồi nếu đơn, rồi thì hiểu được chúng cho thấy điều đó thì những cũng như bắt gặp một cuộc cách mạng xã hội hoặc tâm linh nào khác, bao giờ cũng phải khởi phát một cá nhân và sẽ khởi phát mang tính cá nhân này chúng phải là cái chi khác mà là khởi phát của một quan niệm. Thật khó thấy quan niệm cũng giống như một hạt giống cần phải có thời gian cho nó và thời gian này đây không phải chờ tính toán khi bắt đầu gieo xuống mà là chờ rất lâu xa trong quá khứ. Rồi đến khi hạt đâm chồi nảy mầm lên thành cây, nó cũng cần phải được tưới nước vun trồng cho đến khi có vùi gieo vào lòng đất mà một cái có thể chúng sẽ sống. Một quan niệm mới cũng giống như một hạt giống được trồng trong lòng của mái nhà. Hạt giống này chừa thời gian ra ngay khi bắt đầu khi nó chừa hạt sẽ sống mới có thể trồng rồi nó phải được gieo vào lòng những người bên ngoài. Một quan niệm mới cũng vậy, nó không thể được bộc lộ ra như một con thỏ mới cái mũ của nhà họ thu. Đó nó có được bên chờ và hình hài thì phải cho nó có thời gian. Nó phải được chờ sẽ như là trong khi đem ra cho mọi người. Điều đó đòi hỏi một Tình Yêu lớn lao và một sự kiên nhẫn thật bền. Điều đó đòi hỏi sự kiên trì và sự tận tụy. Quá trình này đang được thực hiện trong lúc này cho thấy khó khăn. Đây là một cái gì hoàn toàn mới, có nhu cầu ý tưởng mới và nhu cầu quan niệm mới đang được nảy sinh và mới cái phải được thực nghiệm, thông hiểu, yêu mến và trân trọng. Nếu con là trẻ con của Thiên Chúa con phải sẵn sàng nhìn trước, không chút sợ hãi và sẵn sàng thách thức cái mới nhất của cái mới” (Ailee Caddy Sđd ngày 27 tháng mười).

Phải sẵn sàng nhìn trước và sự nhìn trước này chắc hẳn phải là nhìn trước trên đường tâm linh, thì những tư tưởng sao nhìn trước mà lại có thể gây nên sợ hãi? Bởi vì sự nhìn trước này, đòi hỏi cần phải được thực hiện trong cuộc sống qua chính mình hay nói cách khác phải vượt thoát khỏi khuôn khổ.

VIII. Thoát khỏi khuôn khổ

Khuôn khổ thực là thấy sai lầm và cái chấp sai lầm như thế có hai, đó là chấp xác thân này là mình và chấp tâm thức những nghĩ suy lo lắng là mình. Trong hai cái chấp căn bản này mà con gieo vào để mình thấy chấp chấp sâu nặng khác nhau. Chấp xác thân là mình thì không thể thoát khỏi sự trôi buồm của tham ái, nguần gốc của tất cả mọi khổ đau. Chấp tâm phân biệt này là mình thì không sao tránh khỏi sân si, để mình của mọi giống loài. Đức Kitô ra đời rao giảng Tin Mừng nhưng Trật tự chính là để cho con người thoát khỏi mọi ràng buộc của những cái thấy sai lầm bằng cách nêu cao chân lý Con Thiên Chúa (Xem lại phần VI). Chân lý này đã được Thánh Gioan xác nhận “ Hãy xem Cha đã ban cho chúng ta sự thông hiểu yêu mến nào để chúng ta được gọi là con cái Thiên Chúa mà chúng ta cũng quen thuộc là như vậy” 1Ga 3, 1) Khi nhắc lại “ Cũng quen thuộc như vậy” Thánh Gioan muốn ám chỉ đến đích thực là Con Thiên Chúa để phân biệt với câu “được gọi là con cái Thiên Chúa” liên quan đến đó. Giữa hai câu đó có sự khác biệt thì này, một đằng đúng thật là Con Thiên Chúa, còn một trong mọi những đích thực của nó. Một đằng chỉ được coi là con trên danh nghĩa. Từ bao lâu nay chúng ta đã được trình bày, hiểu biết và chân lý Con Thiên Chúa thế nào? Thông thường ta vẫn cho rằng chỉ những ai đã được chịu phép rửa

“ Cái coi chừng nhỡ không thôi ” cón phải để tới ở đây chứ cón ai cũng hiểu, đó là hiểu phải và ở Đấng Thiên Chúa là Cha, thì nhỡ ng do đâu mà sợ hiểu phải tới là cái không có thôi ? Đó là bởi nhỡ ng gì ở hờn mà con người đã để tới ra cho mình. Một khi đã chấp xác thân này là mình rồi thì mình chứ là cái khờ vì vớt chọt nhỡ ng chừng vài chục kí lô chớ a đờy máu mủ tanh hôi sao mà có thể kết hợp được với Thiên Chúa Đấng Toàn năng Toàn Thiến cao cả vô biên ? Một khi đã chấp tâm phân biệt này rồi thì mình chứ là nhỡ ng ý nghĩ vui buồn hy vọng, thất vọng bắt chọt, khờ rồi lại diết, diết rồi lại sinh liên tu bất tận thì làm sao có thể kết hợp được với Thiên Chúa Đấng vô thủy vô chung, Sự Sống vĩnh cửu đời đời ? Do nơi hai cái chấp căn bản này mà đã nảy sinh vô vàn vô số nhỡ ng cái chấp khác, chấp vào sự học, vào gia thế, chừng tấc, tôn giáo v.v.. Thật khó để mà có thể lôi kéo con người ra khỏi nhỡ ng gì ở hờn chốt hợp đó để tới với Đấng là vô gì ở hờn. Con hãy ra khỏi cái chấp của con đi và hãy mở rộng tâm hồn con rồi hãy thực hiện điếu này là không có gì ở hờn nào cả. Có nhiều người không thể nhìn xa hờn bản thân họ, hay nhóm người của họ, hay cộng đoàn nơi họ đang sống. Họ quá bận rộn bu碌 bởi nhỡ ng điếu vụn vặt đến nỗi họ không thể nào lên đến chính lúc nó phải cón đến thời điểm như nhỡ ng thay đổi lớn lao và cho tới mau. Con đừng tha mãi với với với nhỡ ng gì con đã hiểu được, nhỡ ng hãy

sống sàng đi xa hơn nữa, dám đi đến những nơi không thể đến được. Chính như vậy mà con thắng tất. Con hãy chấp nhận để mình bị kéo dẫn ra cho đến mức muốn bị cắt đứt và cứ kéo xa hơn nữa. Con hãy nhìn xem, sau cùng vì cớ nào qua đi cũng để lại một cái gì hoàn toàn mới. Con đừng sợ cái mới và cái lạ, những hãy dồn bước vào với một lòng tin và trông cậy tuy tất đĩ, biết rằng mọi bước đi của con đến một trí mới tuy tất vĩ, một đất mới không diu” (Aileen Caddy Sđd ngày 24 tháng năm)

Tất cả những chấp nhận cái gì của họ như vậy nêu, tuy cũng là những trở ngại đáng kể thì những không ghê gớm cho bằng vì cớ “thưa mãi vẫn vẫn vẫn với những gì con đã hiểu được”. Những gì đã hiểu, đó là Sự Tri, còn thưa mãi thì là chấp vào những gì mình cho rằng đã hiểu, đây là một thế sự tri chấp nhận cái khác tai hại. Chính là sự tri chấp nhận chấp nhận phải cái chi khác nó đã giết chết tất cả mọi sáng tạo, đây là sự cớ ghê gớm nhất mà con nghĩ ta lại bám vào nó như thế đó là những chân lý ngàn đời không thể sai lầm. Tất cả những quan niệm duy lý của thế nhân bao lâu nay đều là những sự tri chấp nhận ngăn ngại cho Thiên Mệnh. Nên phân biệt thế nào là sự tri, thế nào không phải sự tri. Sự tri là những cái thế vật do ý thức suy tư phân biệt, còn không phải sự tri là phát khởi của trí vô phân biệt tức trực giác. Đều có thể hiểu như thế với Đấng Thiên Chúa nơi tôi cũng là Bản Tâm vô phân biệt của chính mình thì quá trình thế vật hiện tâm linh tất cả chỉ là vì cớ thoát khỏi kiến chấp thế vật những chấp nhận ngại do sự tri gây nên để cho trực giác phát khởi “Chỉ khi nào lòng trí con như nhàng con mới mở rộng tâm hồn và có khả năng đón nhận những cái mới xung quanh con, và con mới có thể hòa vào với những thế vật mới, ý kiến mới và lại sống mới. Con hãy chú ý để nhìn cao hơn và xa hơn những lãnh vực riêng lẻ của con và con hãy thế bước trên những con đường của Thánh Thần. Có hiểu đi con có thể hiểu và chấp nhận bước trên trực giác, còn lý luận (suy tư phân biệt) trên những vì cớ đó là vô ích. Vậy thì tại sao lại một thì giỏi mà tìm hiểu với lý lẽ ? Tại sao con không sống sàng đi sống và hành động bằng trực giác và cảm hứng ? Khi con làm như vậy là con đang hoạt động trong tâm hồn những thế vật và con sẽ có khả năng đón nhận cái mới, con sẽ trở thành một con kênh trong sáng để cái mới có thể trôi chảy trong và qua con” (Aileen Caddy Sđd ngày 7 tháng)

Sống và hành động bằng trực giác và cảm hứng, đó là hoạt động của những tâm hồn có chỉ hướng thế vật và đây quả thật là lý tưởng tuy tất vĩ đáng để chúng ta thành tựu.

Thế những biết cái gì cũng có cái giá phải trả của nó, càng muốn lên cao bao nhiêu càng phải biết trút bỏ những gánh nặng trĩu kéo bấy nhiêu. Đường trở lại là đường kết hợp với Đấng Vô Sự Bị Tội, bởi thế cho nên không thể bám víu vào Ngài như một thế vật dù là vật chết hay tinh thần, dù là cái thế hay trừu tượng. Thánh Grégorio giám mục Nitxê ví Thiên Chúa như một vách đá trần trụi và đường đường không có chỗ nào cho trí khôn con nghĩ có thể bám víu. Một Thiên Chúa mà suy tư (lý trí) có thể nhận biết thì đó chỉ là chỗ không phải là một TC chân thật mà chỉ là một quan niệm nào đó với Ngài . Kinh Kim Cang nhà Phật nói “ Này Tu Bồ Đề, các đời Bồ Tát nên sanh tâm thanh tịnh như vậy = chấp nhận nên sanh tâm trống rỗng, chấp nhận sanh tâm trống thảnh, hững, v, xúc, pháp(mà) nên sanh tâm không chấp chi (không vô sự trừ khi sanh khởi tâm) Sống, thanh, hững, v, xúc, pháp (một tại mỗi nơi thân ý) là những thế có

hình tượng, cảm giác thu hút hiên tượng ngời. Đó có thể hiểu như thế này: Đó là vô số bất tử đó thì không được phép “Trở” vào bất cứ một thế hình tượng nào của chúng ta vào một quan niệm nào, họ có hình có tượng ngời của quan niệm đó thì đó là họ và họ. Có hiểu như thế mới rõ tại sao trong Kinh Thánh Cựu Ước luôn mô tả Thiên Chúa Giê-xu là Đấng ghét và đòi giết gao của người thế gian tay diết kẻ thù của người đời. Không được phép bám vào bất cứ một thế giới thu hút hiên tượng ngời, chúng ta phải biết rằng đó là những thế giới phù phiếm, những thế giới bóng đá, điên rồ, những kẻ trai gái của chúng ta...mà còn với chúng ta những tình cảm quý trọng, những hy vọng hão huyền... Tất cả những việc này khiến cho tâm trí của chúng ta qua những phút giây trở nên những chúng ta không thể chịu được nỗi, đó là những chúng ta đang đi vào ...cõi chết.” Cuộc sống thì đầy tràn cái mới (do sự giác ngộ của) những cảm nhận mới về cái cũ để có chỗ cho cái mới xâm nhập. Quá trình đó phải được trở nên trở nên có thể là rất đau đớn bởi khi con đã vượt qua cái cũ đi, con có thể cảm thấy không còn gì nữa cả để bám víu mà chỉ thấy còn có một mình, một mình trở nên không còn một chút gì cả. Con có thể cảm thấy cuộc đời đã chết hoàn toàn và trở nên tuột, không một ý nghĩa và con như muốn giết đôi tay mình và đứng lên trên. Con hãy nên nhìn đến những nỗi đau của con trước khi qua một đời sống thì đó đang là giai đoạn của cái cũ để con có thể một lần nữa dành chỗ cho một cái mới. Con đừng bao giờ thất vọng mà hãy đứng vững cho tới khi nào con hoàn toàn trở nên và được tẩy rửa và trở nên khác biệt thế ra ngoài. Rồi con lại có thể bắt đầu trong một bầu khí mới mà của Thánh linh và trong sự thật. Con có thể trở nên như một đời sống, thì thật sự trở nên với đời sống của cuộc sống mới và đừng thất vọng nó cũng tràn ngập đời sống vào cuộc đời của con” (Aileen Caddy Sđd ngày 16 tháng giêng)

Qua bài khai thác này ta thấy có điều gì xem ra thật phi lý, đó là nếu ta đã có một cái tâm linh, thì chúng ta sẽ thu được một kết quả lớn lao trong những gì mà chúng ta rút ra từ cái chỗ để một “Cái tâm hoàn toàn trở nên”. Với một tiêu đề là “Cái tâm hoàn toàn trở nên” thì đây thì tôn giáo có thể còn có vai trò nào không? Vâng, đúng là tôn giáo nếu hiểu như là một môn học giáo dục và kinh tế thì không thể đóng vai trò gì, những nỗi hiểu đó là con đường thế giới tâm linh hay một thế giới thì đây đúng là của cánh cửa nó. Cửa cánh “Tâm trở nên” cũng chính là cái tâm vô niệm của Phật Giáo mà Thiền sư Hoàng Bá xác nhận “Phàm người học đạo, muốn được thành Phật, tất cả Phật pháp đều chúng ta nên học, chỉ học “vô công, vô trở ngại” “Vô công thì tâm chúng ta sanh, vô trở ngại thì tâm chúng ta diệt. Chúng ta sanh, chúng ta diệt tất cả là Phật”. Cái học vô công vô trở ngại đó tức là Thiền Đạo, vậy thì xem “Tiếng Thì Thăm” nói thế nào với con đường này?

IX. Đường lối thực hành

Con người trong thâm tâm, ai ai cũng muốn sống một cuộc sống an bình hạnh phúc cho chúng ta và người khác tại những khi nào và quá thế không ai biết cả cũng đều lẫn lộn giữa những nỗi đau của con người thân lao đi kiếm tìm sự sống hạnh phúc cho mình. Thế nhưng thế giới cho thấy một điều khác hẳn, càng kiếm thì càng mất tất cả tích, điều này ví như người đi tìm đường đi theo cái bóng của chính mình mà không bao giờ gặp. Câu hỏi đặt ra đây là tại sao ai cũng muốn an vui hạnh phúc mà lại chỉ gặp toàn những tranh chấp khổ đau? Câu trả lời mới là người người ta muốn hạnh phúc nhưng lại thực sự chúng ta biết nó là gì, đâu. Và hai là có khi

đồng c đồng b cho biết nó là gì , đâu những tôi không có đủ năng lực thực hành “ Biết bao nhiêu thì giờ và nghỉ ngơi có đủ để có sự bình an và phước lành Cha. Đây quả là một bí quyết gì đó đáp cho một tình huống. Tôi sao con không tự mình đi tìm hiểu đó bằng cách đem ra thực hành xem sao ? Bao lâu con chưa làm gì để thực nghiệm đi tìm hiểu đó , nó vẫn chỉ là lý thuyết. Cuộc sống này là một cuộc sống rất thật, rất thực tế , một cuộc sống thực hành. Nó không có gì là lý thuyết những nó tùy thuộc vào con để đem ra thi hành một đi tìm hiểu gì đó có đúng không. Ánh sáng ban ngày vẫn còn đó, những bao lâu con chưa vén màn lên, con vẫn ở trong tăm tối. Những vẫn ở trong bóng đêm những bao lâu con chưa mở mắt ra thì những không thấy. Thực ăn có thể đang ở trên đĩa những nếu con không đưa nó lên miệng mà ăn thì nó chỉ nằm ở đó mà không cho con ăn. Vậy con hãy bắt đầu hành động đi và làm việc đó ngay bây giờ ” (Aileen Caddy Sđd ngày 4 tháng ba). Phải thực hành, không thực hành thì không thể đạt được bất cứ thứ gì, thực những đâu có phải cứ lần x vào làm mà được đâu ? Mình triết Đông phương đưa ra là câu nhạo “Đi trong đường mòn , nếu có một chút tri thức, cái đáng sợ nhất duy nhất là mùn thì thì thực hành” (Sợ hãi gì thì nhiên, hãy triết hành đi đi , duy thì thì)

Tôi sao Đâu là những phải hết sức cần thận trọng việc thực hành những ? Bởi vì Đâu là những rất khó để “ Vào”, mùn vào Đâu là những phải đi bằng lòng và cảm nhận “ Hãy ngừng sợ mà vào cảm nhận. Vì Ta nói cùng các người, nhiều kẻ sẽ tìm vào mà không thể được” Lc 13, 24) Đâu là những đây chính là một thể Đâu có thể làm cho con người có được an vui hạnh phúc thật sự , vĩnh viễn và đó cũng là Sự Sống Đời Đời, là Đường Cha nên tôi. Mùn xác định việc thực hành cho đúng thì phải biết đến cái mục đích của nó là để tìm kiếm sự sống đời đời, hạnh phúc vĩnh cửu. Không xác định đúng được mục tiêu, thì nào cũng sai, của vào càng hợp bao nhiêu thì nguy cơ trượt mục tiêu càng lớn bấy nhiêu, chỉ sai một ly là...đi một dặm. “ Con đường một thì giờ cũng đường một sự của để vùng vẫy như con cá ngoài nước, cho rằng những đi tìm kiếm sự sống, những hoàn cảnh con đang có là do kẻ khác, con hãy chỉ cần biết mở mắt ra trong tay Cha. Bởi thì con có thể đi tìm kiếm mà không cần đến ai khác khi con biết dành thì giờ tìm sự bình an và sự tĩnh lặng trong tâm hồn và phụng sự Cha. Không một cái gì sẽ che giấu nếu con tìm kiếm nó và nếu con đặt mắt sự trước mặt Cha và chỉ mùn làm theo Ý Cha, chỉ Ý Cha thôi. Con chỉ có thể hiểu được thể nào là Ý Cha khi con tập trung trong lòng những đường những thanh thần và bình lặng” (Aileen Caddy ngày 10 tháng mười hai).

Như vậy là đã rõ, con người mùn có được hạnh phúc thực sự thì phải quay về với cõi lòng mình. Việc quay về này gọi là VÀO, là hết lòng tìm kiếm Thánh Ý Thiên Chúa, là thực hành Đâu là. Công việc của cần phải được thực hiện trong tinh lặng hoàn toàn “ Con hãy học cách tìm ra những câu trả lời trong con. Hãy dành thì giờ nghỉ yên tĩnh và tìm ra câu trả lời trong tinh lặng. Đường bao giờ thật vắng nếu câu trả lời chưa đến ngay tức khắc. Con chỉ việc chỉ đi Cha và hãy biết rằng Cha hiện diện đúng lúc và rất nhẹ nhàng với toàn thể tạo vật, khi cuộc sống không may mắn thì thật dễ dàng mà giữ tay lên cầu nguyện. Đó là tâm trạng thật vắng và để cho giọng lòng tránh mắt sự thay vì trước diện với những trách nhiệm của mình và đưa vào sự bình thần và tin tưởng. Hãy tìm kiếm Ý của Cha trước mọi chuyện khác, khi con yêu mến Cha thật tình, con sẽ mùn làm theo ý Cha, bởi tình yêu luôn có lòng ao ước mãnh liệt làm tất cả vì người yêu. Vì thế khi con nghe Tiếng Thì Thào Lặng và êm dịu của Cha thì đáy lòng con thì hãy làm điều cùng tất cả những gì Cha xin con, chỉ vì Tình Yêu Mến Cha” (Aileen Caddy ngày 10 tháng giêng)

“Tiếp xúc với Cha” có nghĩa là nhúng ra sự hiện hữu của Giác Tánh nơi mình, sự nhúng biết này thấm đạt đến chỗ thấm nhập vào lòng, nhúng nhập vào tiếp tục tiếp tục gột rửa thì Giác Tánh sẽ thấm hiện thì lòng trống rỗng nên đó có thể nói là mình sẽ gột rửa hành vi nó trong cuộc sống. Tuy nhiên công việc thực hành đó có được sự tiếp xúc này đòi hỏi rất nhiều công phu. Vì lòng vọng niệm nhúng đám mây đen dày che lấp tâm này rồi nên phải khác che mờ khiến cho ánh sáng mặt trời Chân Tâm khó bề lộ diện. Tu Thiền cũng qua cũng chui là cái việc quét rửa tâm mây vọng niệm vọng ý thì thôi. Công phu này đòi hỏi kiên nhẫn kiên trì bền bỉ coi mặt năm nhúng mặt ngày, mặt ngày nhúng mặt phút, nhúng nhập đến chỗ thâm nhập ban đầu phải thì tiếp tiếp công khóa cách thức mà mong được rồi “Nếu mặt em bé đang tiếp đi mà té ngã, nó không thấm nhập vào nhúng nó rồi lại làm cơm bò dầy và tiếp gột rửa rồi tiếp gột rửa nữa cho tới khi nó làm cho được chỗ thâm nhập rồi. Sự sống tâm linh cũng vậy đó, con chui bao giờ đó cho nhúng thấm bắt bên ngoài khiến con nhúng lòng không còn nhập vào chỗ tiếp trên con đến ngấm tâm linh. Nếu có té ngã, con hãy bò dầy mặt

cách bình thản lại tiếp tục đi. Con đường ngói đỏ mà thân trách phận nói rằng mình không tiếp tục vì cuộc sống khó khăn quá. Thái độ của con luôn phải dựa trên niềm tâm tín tuy tất cả trong con rằng con sẽ đi tới đích, bất kể những cơn trở ngại, con sẽ thấy là thời gian con ngửi thấy mùi mát mình sẽ tích lũy cho con với một thiêng liêng và giúp con đường đi với tất cả những gì có thể xảy đến mà không do dự cũng không nao núng. Vì thế, thời gian ngửi mùi mát mình với Cha mới buổi sáng sẽ giúp cho con có sức mạnh để đi phó với tất cả những gì mà ngày sống có thể đem lại” (Aileen Caddy Sđd ngày 12 tháng giêng).

“ Ngửi mùi mát mình với Cha” đó chính là Tựa Thiển, là tìm cách tiếp xúc với Giác Tánh của mình. Tại sao lại phải ngửi ? Bởi vì trong bốn oai nghi = đi, đứng, nằm, thì ngửi thì hoa sen kiết già là một tiếp xúc với ngửi chãi lại với giúp cho tinh thần tinh táo nhất. Tuy nhiên Thiển không chỉ là chỉ có ngửi. Tựa Huệ Năng đã từng phê phán những kẻ chỉ biết chấp vào việc ngửi thì này “ Khi sống ngửi không nằm, chết rồi nằm chôn ngửi, gọi là chết đứng vào xác ngửi thú, làm sao lập công tại ?” Với đời quan trọng của Thiển như vậy không phải là tiếp xúc, mà là nội tâm tiếp xúc của hành giới và sự tiếp xúc này dĩ nhiên không phải chờ đợi hỏi chờ thời công phu mà là trong tất cả mọi thời với bất cứ tiếp xúc nào. Đức Kitô đã nhiều lần nói đến sự tiếp xúc (Mt 25. Mt 26, 41 ...) Thế những người trẻ đây chúng ta vẫn hay hiểu đó chỉ là để khuyến cáo trong lúc lâm chung sắp bước vào đời sau mà quên đi rằng sự tiếp xúc này phải được thực hiện ngay khi sống. Lúc bình thường không tiếp xúc thì làm sao lúc sắp chết mà có thể tiếp xúc, để cho đến lúc khát mỏi lo đào giếng sao kịp ? Trong Tin Mừng mới này Đức Kitô được biết đến cao sự tiếp xúc, coi đó là một lợi ích sống cần phải được “ Bằng cách sống tràn đầy và nồng cháy trong cái hiện tại vĩnh viễn, con luôn tiếp tục tiếp xúc với cái hiện tại, con liên tục tái sinh trong Thánh Thần và chân lý, con không thể mãi trong đường tĩnh của cuộc đời tâm linh, vì luôn luôn sẽ có cái gì mới và rất lời cuốn đi con hết tiếp xúc và làm. sự tiếp xúc luôn giữ con trong tình trạng tinh khiết lạnh lại và trung, khi mà tinh thần trở nên già nua và chán ngán thì lúc đó cuộc đời mới tiếp xúc sáng của nó và cái vô giá của nó nữa. Nếu con không tiếp xúc với đời mới chân lý mới với lý trí thì con hãy bình tĩnh và nâng tâm hồn lên, hãy hòa nhập với trí tuệ phổ quát và hãy là một với nó. Với Cha, rồi con sẽ hiểu được mọi sự, hãy giữ cho tinh thần con được lạnh lại và như vậy con sẽ không bao giờ già đi. Tâm hồn con là mạch nước tiếp xúc mát trung, niềm vui sống là một tiếp xúc rõ ràng của cuộc đời” (Aileen Caddy Sđd ngày 31 tháng giêng).

Sống trong hiện tại tiếp xúc là tiếp xúc mà tiếp xúc tiếp xúc là sống trong hiện tại. Chân lý huyền vi nằm ngay nơi tiếp xúc giây phút tiếp xúc đó chỉ chờ đợi đâu khác. Tuy nhiên để có thể sống tiếp xúc giây phút tiếp xúc đó là điều vô cùng khó. Bởi thế cho nên Đức Kitô đã đưa ra một phương cách để ta có thể tiếp xúc hiện tại bằng cách hãy bắt đầu sống tiếp xúc một ngày mới trong tinh thần tiếp xúc với Đức Cha nơi tại. Sự tiếp xúc này còn là một tiếp xúc gần gũi với sự khó khăn bằng tựa thể, bằng sống tiếp xúc trong mọi giao tiếp với tha nhân. Những lâu đời thì tiếp xúc hoàn thiện bốn thân đã đi vào nếp sống thì đây quả thật là một cuộc sống đầy tính chết lặng quan hằng ngày “ Con hãy bắt đầu một ngày cho thật tốt trong sự tiếp xúc với Cha. Như vậy không gì có thể làm con mất quân bình trong suốt ngày đó. Lúc ban đầu khi con bắt đầu cuộc sống tâm linh này con phải tiếp xúc hài hòa với mọi sự rồi trong quá trình con sống như thế mới ngày mới sâu đậm hơn và cuộc sống đó trở nên thành phần của cuộc đời con.. nó không đòi hỏi phải tiếp xúc

gặp người cha và con sống nó với một cách như thế nó chính là bản thân con. Con sẽ tìm được một sự vui mừng lớn lao và một sự tin do thần thánh. Con không phải dành một nửa thời gian của mình để cứu người xin tha thứ, để lo sợ làm điều gì không nên hay lo lắng đang đi theo những họat động nguy hiểm của chiêu. Khi con phạm sai lầm, lập tức con hãy lãnh nhận ơn tha thứ và cầu nguyện quý trọng không lập lại sai lầm đó nữa. Con cầu nguyện mà tin, để nhận sự sống như thế để với con không còn là một cách gặp người như người trở thành một niềm vui thật sự, và như vậy con biết thế nào là Nên Một với Cha và hoàn toàn trong sự bình an” (Aileen Caddy Sđd ngày 8 tháng giêng)

Ở đây con được nghe tâm linh khi được trình bày bằng những ngôn ngữ của Thiên đàng không gì một vai trò nào, chúng có cứu người xin tha thứ, chúng có bí tích hòa giải v.v.. Tuy nhiên bởi vì Đức Kitô trước sau vẫn nguyên là một và Ngài chúng có rao giảng một Tin Mừng nào khác..thế nên dù là với hình thức của Đức Kitô hay của các tín hay gì thoát bằng Thiên Đàng thì vẫn cần có đầy đủ ba nhân đức Tin, Cậy và Mến (Những đức sống với ba món quà của Thánh Thần Thánh Nguyện Thánh Hòa của Thánh Đấng tông Phụng giáo) Duy có điều khác biệt mang tính chất thần thánh này. Trước đây với Đức Kitô mà nói chúng biết đưa vào tha thứ (Thiên Chúa, Thánh Trinitari) hoàn toàn không có một sự hút theo nào thì nay với Thiên đàng trái ngược hẳn. Bởi có sự trái ngược này mà tuy vẫn có đầy đủ ba nhân đức để tiến như người Thiên đàng đây là Thiên khí thì chỉ không phải là “ hãy như, luôn luôn đặt niềm tin và lòng cậy trông vào Cha. Chúa của Thiên Chúa con, Thiên tính ở trong con” (Aileen Caddy Sđd ngày 5 tháng ba). “ Thiên Chúa là Thiên Tính ở trong con” như người biết đó mới chỉ là chân lý mới khi phải tin, thế nên được nghe lời thánh hành tâm linh là phải làm cách sao để có thể hiểu nhất, có thể Thấy (Kiến Tánh) được Đức Thánh là Thiên Tính đó nơi mình. Tất cả được nghe lời thánh hành tôn giáo đều phải nhận một mục đích duy nhất là sự hiểu nhất này nếu không đều là những hoạt động lãng xăng vô bổ và rồi sẽ bị trách cứ “ Dân này chỉ kính thờ Ta ngoài môi miệng, còn lòng trí chúng thì xa Ta lắm” Mt 15, 8 – 9)

Vì cứu người phải bằng những thánh đức lòng Thiên Chúa nhất chính là những thánh đức chính Giác Tánh của mình và cũng có thể nói chỉ trong ý hướng đó mà sự cứu người mới mang tính chất thần thánh của Thiên đàng như là Đức Kitô “ Hãy tin như thế và cứu người” Mt 26, 4) và nay trong Tiếng Thì Thăm, Ngài nhắc lại “ Cuộc sống không có cứu người thì trống rỗng và vô nghĩa, bởi cứu người là hiểu thông với cái phần cao đẹp nhất trong con. Tất đó con khám phá ra sự viên mãn của cuộc đời thì sáng này vẫn thật là gia tài của con. Cho nên những cứu người của con thật tích cực và xây dựng. Con hãy cảm ơn cho những gì con sở hữu sẵn như được ngay cả trước khi con cầu xin. Khi con cứu người con hãy cảm nhận ra sự hiểu nhất của trước cuộc đời mà không gì phân chia được, bởi tất cả là một. Lời cứu người làm cho mọi sự nên một, lời cứu người tập trung tất cả và tạo nên sự hiểu nhất toàn vẹn. Hãy nói với Cha và hãy nghe Cha nói. Được một thì gì mà kêu xin Cha điều này điều kia và mới thế bởi đó không phải là cứu người thực sự. Kêu này thì sinh ra chia rẽ và Cha muốn rằng trong mọi lúc con phải xây dựng sự hiểu nhất, chúng ta chỉ là một thôi, Cha ở trong con, con chúng phải tìm Cha ở bên ngoài, Cha luôn ở đó đang chờ đợi con nhận ra Cha. Con hãy nhận ra sự hiểu nhất bây giờ : Cha trong con và con trong Cha” (Aileen Caddy Sđd ngày 17 tháng giêng).

Cứu người là để xây dựng sự hiểu nhất giữa Cha và con chỉ không phải để kêu xin điều này điều kia. Quan điểm này thật là mới, hết sức mới và cái mới ở đây sẽ dĩ nhiên thế là nơi mọi tư tưởng quan hệ Thiên Chúa và con người. Trước đây mọi tư tưởng quan hệ không thể tập trung vào người con trong mọi quan hệ chỉ bao gồm được hiểu đó là con người (chúng sinh vẫn với

) mà chúng có thể là Chúa Giêsu Kitô, duy có Ngài mới nói được Ta với Cha là một (Ga 10, 30) còn con người thì hoàn toàn không. Bước vào Thời Mới này chân lý và sự hiệp nhất lại được xây dựng và Đức Kitô lại trong vai trò của một vị Thầy, Ngài sẽ hướng dẫn để chúng ta thực hiện mối liên quan này.

X. Đức Kitô và Thầy của thời đại mới.

Giáo hội hiện đang trong cơn khủng hoảng và có thể nói nguyên nhân sâu xa của nó là do việc cứu nguy đã không được thực hiện trong tình thế tìm kiếm. Đức cha hồng y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận có lần đã đặt câu hỏi và trả lời thời này “Tại sao HT khủng hoảng? Vì đã hạ giá việc cứu nguy” ĐHV 134) Nhận định này rất xác đáng, tuy nhiên nên hiểu thế nào là hạ giá sự cứu nguy? Đó là đã không coi sự cứu nguy như là một nhu cầu thiết yếu và sẽ dĩ nhiên coi là nhu cầu bậc con người ngày nay không còn tìm kiếm Thiên Chúa nữa. Thay vì phải hết lòng tìm kiếm theo như mệnh lệnh của Thiên Chúa cũng như cuộc Đức Kitô thì người ta lại quay ra phân tích, suy niệm, lý giải với Thiên Chúa như là đối tượng của tri thức. Không thể suy luận rồi suy thì cái được được chỉ có thể là những ý niệm với Thiên Chúa chỉ không phải là Thiên Chúa của Thập Thập. Cần nhớ để suy tư với điều không thể suy tư đó là một thế tại nơi của con người thì một pháp đúng như là Bề tát Mã Minh nói “Phàm phu thì một pháp căn cứ thế pháp kém, có cái nên thiên chấp danh tướng nên một cách kiên cố, muôn mớ luôn chắc hẳn không, để rồi thành ra cái lại chuốc lấy vẫn thế mà quên một ý chỉ” Đệ Thập khai tín luận) Ý chỉ này đây là phải hết lòng tìm kiếm Thiên Chúa bằng cách quay trở về với Bề Tâm và bậc vì được này là được tâm linh là sự sống đời đời, thế nên đòi hỏi của phải có được là được, là sự thật, sự sống (Ga 14, 6) mới có thể đến để an toàn tại nơi tại chỗ được. Nếu cơn khủng hoảng hiện nay là do đã có sự hạ giá cứu nguy thì ngay trong cứu nguy mới dĩ nhiên đã có khủng hoảng, người ta chỉ còn biết cứu nguy mới dĩ nhiên đã có khủng hoảng ngoài ra chỉ để xin hết này đến nên khác mà thế này là những nên như thế và hết sự ích kỷ. Bởi không còn tìm kiếm Thiên Chúa nữa thế nên khi cứu nguy với Chúa Giêsu người ta không coi Ngài như được đến để mà đến nhưng chỉ là vị thần ban ơn giáng phúc.

Dì Brìege Mc Kenna OSC, một trong những “Tiếng Thì Thào” chuyên giải tỉnh tâm cho các linh mục theo yêu cầu của Chúa Giêsu, hàng ngày phải có ít nhất ba tiếng để nghe từ Thánh Thể đã nói với ý nghĩa việc cứu thế này “Tôi phải luôn như rằng tôi của Chúa Giêsu hiện tại và của đến tôi (giải tỉnh tâm). Nếu tôi không cứu nguy Chúa Giêsu, tôi chỉ có gì thế cho họ. Không phải vì đã Thánh thể mà tôi cứu nguy, nhưng tôi cứu nguy vì tôi ao ước trở nên Thánh thể (tìm kiếm TC) và tôi của được Chúa Giêsu dạy dỗ” (Trích quyển năng của Chúa Giêsu Thánh Thể). Của được Chúa Giêsu dạy dỗ, đó là thế của sự sống của bất kỳ một tín hữu nào dù là giáo sĩ hay giáo dân nếu đó muôn sự sống của sự sống tâm linh thế sự. Và sự dạy dỗ này tất cả cũng không ngoài việc tìm kiếm để đi đến sự kết hợp với Đức Thiên Chúa nơi mình. Nói tìm kiếm, nếu nghĩ rằng Thiên Chúa là được bên ngoài mình hoặc có thể dùng lý luận để suy tư thì với cả hai trường hợp này Đức Kitô không thể thực hiện chức năng

vì Thầy dạy dỗ con cái mình. Ngài nói với tôi như sau: tìm kiếm là tìm Thánh Ý Thiên Chúa mà Thánh Ý tôi chính là lòng tin giác tỉnh mình và tôi khác. Giác Tỉnh là cái gì luôn có sẵn đó nhưng mình không thấy như biết, cần phải có Đức Kitô che và dạy dỗ lòng cho mình biết và như đó có đức sống mới như được dạy dỗ với tôi phần nào, cảm động lòng con cái ba thù thế gian mà quá xác thật “ Nhưng tâm hồn con người trong Cha, họ sống và họ rung động và lấy chỗ để tôi ở trong Ánh Sáng và Tình yêu của Cha thì họ được che chở hoàn toàn khỏi mọi thế lực thù địch. Vì vậy con được dạy dỗ mình bằng đức tin và lòng tin thế gian hay như được dạy dỗ với tôi như con cái của bạn bè trên thế. Nếu con bằng lòng với con số không thì giúp đỡ được ai, bởi con cũng sa vào số lớn xấu và cái lớn xấu trong thế gian này. Trong lúc bóng tối của trần gian đang gia tăng thì ánh sáng trong con phải tăng cường năng lực và sống mới như có thể vượt thế gian và biết với sống và ánh sáng biết biết. Được dạy dỗ cho đi với gì tiêu cực trong con làm lu mờ ánh sáng cho dù bằng thế gian này ra sao đi nữa. Bởi vì được dạy dỗ con cái con, con có thể giúp vào việc biết biết bóng tối thành ánh sáng. Con hãy liên lạc tiếp xúc với Cha, hãy để Cha soi sáng cho con trong mọi sự ” (Aileen Caddy Sđd ngày 9 tháng giêng).

Trong việc liên lạc tiếp xúc với Cha, tất cả hết lòng tìm kiếm thì Thánh Ý TC này, mục đích trước hết là để nhận biết đúng với Ngài thì những sự nhận biết ấy hoàn toàn không gì đáng nghi ngờ thì tất cả cái biết về sự vật những biết là yêu mến, là Sợng. Đây chính là chỗ khác biệt sâu xa giữa triết học và tôn giáo, một đằng cầu cánh tay là triết học, một đằng là sợ sợng và cũng do nơi khác biệt này mà vai trò của người thầy cũng khác. Nếu về thầy và thầy gian nghiệm về của học là truyền trao kiến thức thì với Thầy tâm linh lại là sợ sợng đời đời. Với Đức Kitô, việc truyền trao Sợ Sợng này không phải để để cho học sinh biết cách trình bày diễn giảng về sự sợng những là trao ban Sợ Sợng của chính mình “Đời sống của Ta đây này= các người hãy thu nhận yêu nhau, cũng như Ta đã thọ nhận yêu các người, chính ai có sợ thọ nhận yêu lớn hơn là vì bản thân mà bản thân sợng mình” Ga 15, 12 – 13). Vì đã nhận dâng hiến Tình Yêu bản thân chính mình sợng mình, thì nên Đức Kitô có quyền đòi buộc những ai tin theo Ngài cũng cần phải theo học cùng một công việc hiến dâng giảng dạy Ngài. Chính bởi vậy mà Đấng Cha là Đấng để làm nên bởi những chính nhân chính không phải của những người chuyên môn truyền dạy. Những để có thể xứng đáng với vai trò của những chính nhân cần phải được huấn luyện đào tạo. Khi còn tại thế, Chúa Giêsu đã đào tạo để những tông đồ cần cần là truyền cho giáo hội và giảng dạy để xây dựng đời mới Ngài cũng cần phải có những con người như vậy “ Khi trách nhiệm để giao cho con, con hãy nhận lấy mà vác trên vai cho vui vẻ và đừng để nó đè bẹp. Con hãy thi hành nhiệm vụ của con không bỏ sót trong lúc đó nó có thể là nặng nề lắm. Hãy luôn nhớ rằng Cha không bao giờ bắt con phải chịu đựng quá sức mình mà lại không giúp sức cho con. Khi con thi hành nhiệm vụ, con sẽ lên lên và thấy xác cũng như nặng nề và để để mọi người tin tưởng. Như vậy Cha có thể trao cho con những nhiệm vụ lớn hơn. Cha luôn luôn cần những tâm hồn có thể tin tưởng để giao phó nhiệm vụ. Cha cần con phải sẵn sàng và để khả năng nhận lãnh trách nhiệm mà không lo sợ

. Con đừng bao giờ, chỉ khi nào trở thành một kẻ phá hoại. Con có thể làm để để bắt đầu đi, nếu con quyết là mình có khả năng và nhất định không chịu thua. Chính cần biết con sẽ thành công là con sợ như vậy” (Aileen Caddy Sđd ngày 5 tháng hai)

Đó có thể hoàn thành tất cả nhiệm vụ của người nhân này, còn có được hai điều kiện, thì nhất phải có khả năng, thì hai không chùn bước. Khả năng ở đây dĩ nhiên không phải là những kiến thức phổ biến như là Tuệ Giác do việc giác ngộ bên tâm mang lại. Cũng chính Tuệ Giác này sẽ giúp cho người chúng nhân tiến sâu vào cuộc hành trình tâm linh này hết sức mới mẻ, hoàn toàn khác với những giáo huấn chính tông mà mình đã tiếp nhận từ trước cái gì và tính chất mới này có thể nói là cuộc phiêu lưu đầy cam go và thử thách. Người môn đồ còn phải đầy đủ khả năng trí tuệ và tâm huyết chí mẫn có thể tiến bước trên con đường giác, giác tha “Xe của con đang ngừng ở chỗ không, hãy chuyển nó qua một trục để đi, và hãy làm một cái gì từ cuộc đời mình, có nhiều điều mà sao con không khám phá nó? Đừng bao giờ sợ bước vào vùng xa lạ trong cái mới, con cần tiến bước đi và luôn tin cậy vào cái tốt nhất. Cuộc đời thì rất hỗn loạn và rất lỗi lạc. Nhưng con phải ham muốn, phiêu lưu trong cái mới và một đức tin và đức cậy tuy rất đời. Hãy để Cha làm những điều cần và làm bên đường trung thành của con. Có rất nhiều cái đang chờ đợi ở ngoài kia ra ngoài con sông sừng. Con phải được trang bị đầy đủ cho cuộc phiêu lưu này. Con phải học những bài học cần thiết và đức vàng son và đức tính kiên nhẫn. Vì thế con phải được thử thách và được thăm dò. Con đừng bỏ bất kỳ khi nào phải chịu thử thách và thăm dò những hãy biết ơn vì đã được chọn để đi theo con đường linh thiêng này” (Aileen Caddy Sđd ngày 22 tháng giêng)

Tôn giáo mà lại có thể là một cuộc phiêu lưu mới khám phá hay sao? Nếu cái việc nhen nhúm ý tưởng này thôi cũng đủ để phân vân bối rối nó trái ngược hẳn với truyền thống của một giáo hội đã được khuôn đúc từ bao thế kỷ nay và luôn sông sàng can thiệp để bảo vệ các chủ trương và hoàn hảo của mình. Những người cộng yên trong tình trạng như vậy lâu hoặc vẫn còn đứng đờ vì cái mới thì đây là trạng thái hỗn loạn ví như “Cái xe đang ngừng ở chỗ không” tức vẫn còn đứng ở chỗ. Thế ra trong đời sống bất kỳ là đời thế nào hay đời tâm linh không thể có cái chuyển “đúng” “Không tiến tới cái phải lùi mà lùi ở đây là không tìm kiếm, là tra tay cầm cây mà còn ngoài kia đằng sau (Lc 9, 62) đúng nghĩa với việc phải tin Mừng, không xong với Nền cũ Trữ. Mặc cho bao gian nan hiểm trở đang chờ, người môn đồ vẫn cần một lòng tiến bước bởi luôn vững tin rằng cuộc đời này đã có Đường là đường, là sự thật và là sự sống những đến “Không ai đòi hỏi con phải đi vào vùng đất xa lạ mà không có người đi đầu đường dẫn lối, Cha là người đi đầu đường cho và Cha sẽ không bao giờ để con vấp ngã đâu. Hãy hoàn toàn tin tưởng vào Cha. Nếu đường có khó đi, con đừng sợ. Dù có nguy hiểm con cũng đừng lo Cha sẽ dẫn con đi ngang qua tất cả. Nhưng con hãy nhớ rằng phải buông bỏ mọi thứ, để Cha làm và đừng chần chừ” (Aileen Caddy Sđd ngày 29 tháng giêng). Đường tâm linh là đường khó đi và có cả nguy hiểm, nhưng ta không phải sợ, phải lo vì đã có Chúa dẫn đường. Nói thì có vẻ dễ, nhưng trong thực hành thì không đơn giản và cũng chẳng chút nào. Vấn đề chính là làm cách nào để có thể đặt hết lòng tin cậy vào Chúa như Đường dẫn đường? không tin cậy, hay lòng tin cậy quá yếu làm sao mà có thể nương theo sự chỉ dẫn của Chúa, mà đã không cậy nhờ thì chắc chắn cũng không thể tránh không sợ, không lo? Đến đây mới thấy giá trị lời khuyên của Chúa “Phải buông bỏ mọi thứ, để Cha làm và đừng chần chừ”

“Để Cha làm và đừng chần chừ” có nghĩa cần để cho Giác Tánh tự thể hiện. Giác Tánh như đã nói là kho tàng kiến thức sâu kín nơi tâm hồn mỗi người. Khai thác, làm cho Giác Tánh thể

hiện bày cách Tội Thiến hoạc cưu nguyến trong tính chất Thiến tặc là tnh thc. Có hai cách th này đ u l y l à t ng t c đ t v ng hay “buông l ng” làm ph ng châm hành đ ng. Với pháp môn t a thiến không có công án hay đ m c quán chi u gì c , ch c n n u ni m kh i bi t đó là v ng không theo, v ng li n đ t. Ph ng pháp này tuy h t s c đ n gi n nh ng khó c c k , trong muôn một h a may có đ c m t ng i. Trái l i, với ph ng pháp c u nguyến tnh thc thì ai ai cũng có th th c hành và m t khi đã quy t chí theo đ u i thì th nào cũng thành công đ c l c. T t c các vi c đ c kinh, l n chu i, ng m đảng Thánh giá nghe Sách Thánh trong nhà th đ u th c hành trong tnh thc , có nghĩa không chia lòng chia trí gi cho nh t tâm là đ c. Ph ng pháp này r t đ duy ch c n b n b trung thành lâu đ n s n y sinh lòng tin c y yêu m n Chúa Giêsu. Lòng tin yêu này s l n đ n và t l thu n v i vi c c u nguyến. Càng c u nguyến nhi u và đ c l c bao nhiêu thì lòng tin c y càng tăng tr ng b y nhiê, càng có lòng tin c y l i càng ham mu n c u nguyến b y nhiê. Gi a ni m tin yêu Đ c Giêsu Kitô và vi c th c hành Đ o nh v y là có quan h hai chi u và quan h này có đ c là do s thúc đ y c a m t đ ng c khác đó là s tìm ki m Thánh Ý Chúa. Không có đ ng c này thúc đ y thì không th nh n ra đ c Tin M ng N c Tr i n i t i. Với đ ng l c thúc đ y là s tìm ki m Thánh Ý đ ng th i đ c Đ c Kitô Đ ng Trung Gian duy nh t (1Tm 2, 5) h ng đ n thì con đ ng tâm linh t s tr nên xuống x . M c đ u không th tránh đ c nh ng gian nan th thách nh ng ch c ch n cu i cùng thì s nên m t v i Cha s đ c thành t u “Không h có th có nh ng giây phút chán n n n u Cha ch đ ng và đ n đ t con. Con hãy tìm Cha và s th y Cha trong m i lúc con không ph i nhìn xa l m đâu, Cha chính trong tâm con nh ng con ph i nh n ra Cha m t cách có ý th c. N u con s ng và r o r c s ng và đ t nh a s ng c a con trong Cha là con đã t o Tr i M i Đ t M i đó. Trong vi c tác t o này, không c n ph i m t c g ng nào. Cha đã t ng nói= hãy có ánh sáng và ánh sáng li n có. B y gi thì Cha nói = Hãy nhìn ng m Tr i m i Đ t M i c a Ta. V y con hãy nhìn ng m đi, hãy muôn đ i t n cho chúng và hãy l i trong Tình Yêu hoàn h o, s bình an và hài hòa tr n v n” (Aileen Caddy ngày 15 tháng b y)

V i Tin M ng m i, ta th y quan ni m v T o Hóa đã hoàn toàn thay đ i, tr c đây công cu c t o đ ng y là do Đ ng Th n linh t o, còn nay l i do Tâm t o. T t c đ u do n i Tâm (Với pháp duy tâm) Tâm t o đ a ng c, tâm t o Thiên Đ ng và nh v y Tâm cũng t o Tr i m i Đ t m i. Tr c đây b i l i phán “hãy có” mà t h không đã tr thành có, còn nay thì cái có y có t vô th y mà đã vô th y thì cũng vô chung, ch ng bao gi đ t.. Trong quan ni m Th n t o thì đ a v con ng i trong không gian m m t kia và th i gian b t t n này tr thành vô nghĩa. Còn v i Tr i m i Đ t m i ch ng đ đầu khác ngoài Tâm thì con ng i tr thành vô giá, ch ng ph i ch là m t th ti u vũ tr mà toàn th vũ tr đã đ u c nó g m thâu ch trong m t ni m. Đ cho quan ni m Tr i M i Đ t m i trong Tâm h t s c m i m này đ c khai sinh, h u có th tri n khai trong th i đ i m i, ch c ch n đó không ph i b ng đ ng ho c b t ch t nh ng đã đ c chính Đ c Kitô chu n b và s p x p t r t lâu trong quá kh và m t khác s chu n b không ph i ch có tính chất chung chung cho c th i đ i mà là cho t ng m i cá nhân v i nh ng giai đ an c th c a mình “ Con đã ph i ng ngàng vì nh ng cu c bi n đ i đã đ n quá mau l . T lâu con đã đ c chu n b cho nh ng cu c đ i thay này. Qua muôn th h , t ng ngày t ng tháng t ng năm, Cha đã kiên nh n chu n b t ng hoàn c nh đ nh ng cu c đ i bi n đ c th c hi n. m i c h i đã đ c đ m đ n cho con đ l p ráp con vào và chu n b c ho con nên con ph i đ c ti n lên m t cách d dàng. Đây là v n đ c a s hi u bi t c a s kh dĩ nâng tâm h n lên và l p ráp mình vào t t c nh ng gì đang x y đ n” (Aileen Caddy Sđd ngày 24 tháng

“Tôi có những gì đang xảy ra” mà ta thấy, đó là gì? Đó là cuộc khủng hoảng đang vào giai đoạn cuối cùng của nó với hai đánh giá khác nhau nhau thì này. Học bị quan thì đây là ngày tận số của cả nhân loại với đức gọi là Ngày Tận Thế. Học lo quan thì lại cho rằng cuộc khủng hoảng này là điểm lên (Crise de croissance). Thấy rõ trong việc đánh giá này có hai đầu đã không hề nhận thấy được vai trò của cá nhân đối với khủng hoảng và vì thế không thể trung thực. Nếu hiểu khủng hoảng là hậu quả của những sai phạm thì bắt cứ khủng hoảng và phạm tội nào cũng là do sai phạm của con người và thế của những cá nhân. Đánh giá khủng hoảng với thái độ bị quan trọng là đã tự đổ mình rồi vào hoàn cảnh không thể cứu vãn. Còn nếu cho đây là khủng hoảng điểm lên, vậy thì hãy cẩn thận vào yếu tố nào để nói thế? Chính tôi mình có làm gì để điểm lên hay không và...điểm lên đâu? Nếu tôi mình đã không làm gì để điểm lên và như thế cũng chẳng biết sự điểm lên vô đâu thì còn trông mong vào cái đức của? Không có năng lực cứu thì Thiên Chúa cũng bắt họ cứu lấy nói cuối cùng của Đức Kitô sau khi năm giêng chưa khi Ngài còn trên Thánh Giá “công cuộc cứu chuộc đã hoàn tất” Ga 19, 30,) Thấy những sự hoàn tất ấy mới là phần công nghiệp của Ngài, còn mới một con người mới muôn hạnh phúc nhờ công nghiệp ấy đổ vào Nước Trời cùng cai trị với Ngài thì với phần mình cũng phải “Hoàn Tất” mới được. Nói một cách khác có thể giác thì mới giác tha được, lý lẽ quá hiển nhiên. Quả thật đã qua rồi cái thời mà các tín hữu chỉ biết thờ đấng Giê Su rồi mới thờ truyền thống xưa bây giờ làm, để được cứu, bắt kỳ là ai cũng phải góp phần mình cùng với Đấng Cứu Thế mới có thể cứu được mình và thế giới “Con là tay của Cha, chân của Cha. Cha phải làm việc trong con và qua con để mặc khải những công và vinh hiển của Cha. Cha phải dùng con để cho Nước Cha tràn ngập, cho Trời Mới đến để được thảnh thơi. Bao lâu con chấp ý thức được là Cha đang cần con thì con còn cần tiếp tục nghe nói với Trời Mới đến để thảnh thơi điếu đó những con sẽ không được chiêm ngưỡng nó, sẽ không được sống nó và sẽ không được nó như những đứa con và xung quanh con, nếu mà hão huyền thì có ích gì? (Aileen Caddy Sứd ngày 30 tháng mười hai).

XI. Trø i mø i - Dø t mø i.

Trời mới - Đất mới là thề kiề n của Thánh Gioan đợc ghi lờ i trong sách Khố i Huyệ n “Đồ an tô i thồ y Trờ i Mớ i và Đờ t mớ i vì trờ i cũ đờ t cũ đã qua rờ i, biệ n cũn g không còn nờ a. Tô i cũn g thồ y thành Thắ n g Giêrusalem tồ trờ i nờ i Đờ c Chũ a Trờ i mà xuồ n g sồ a sồ n nhồ mớ t Tân Nồ n g trang sồ c đờ i chồ n g mìn h. Tô i nghe mớ t tiồ n g lờ n tồ n g ai ra nỏ i rồ n g “ Kì a Nhà Trờ i cồ a ĐCT đợ qồ a lờ i n gồ i . Ngà i sồ đố n g trờ i qồ a hồ và hồ sồ làm dầ n Ngà i. Chín h ĐCT sồ đợ vồ i hồ . Ngà i

sau lâu khô mồi giết là khồi mồi t h, s ch t không còn n a, cũng ch ng có tang ch ho c kêu khóc , ho c đau kh n a vì nh ng s tr c đã qua r i. Đ ng ng trên ngai phán r ng “ Này Ta làm m i m i s , l i r ng = Hãy chép nh ng l i này đáng tin và chân th t” Kh 21, 1 – 5). Nh ng đi u đ c ghi chép trong Kinh Thánh nói chung, sách Kh i Huy n nói riêng và đ c bi t th k i n Tr i M i Đ t M i này đ u chân th t và đáng tin, th nh ng cũng ch ng đ hi u chút nào. Chính b i v y mà có nh ng quan đi m r t khác bi t, ch ng h n v ngày t n th hay còn g i là Ngày

Chúa tái lâm v n đ c giáo h i tr c đây hi u đó là bi n c cu i cùng k t thúc l ch s tr n th c a c vũ hoàn. Bi n c y cũng là Ngày Phán Xét chung đ cho Tr i M i Đ t m i xu t hi n. Nh ng hi n nay v i Cánh C hung h c (Eschatologie) v n đ l i hoàn toàn khác “ Nh ng s sau h t không ph i là nh ng bi n c s đ n sau cùng, chúng còn là đi m k t thúc con đ ng ti n hóa đã t i lúc thành t u. Chúng không ph i ch là k t li u l ch s c u đ , chúng còn là m c đích l ch s c u đ ti n t i và th c hi n chung cu c m i l i h a đã làm chuy n đ ng l ch s y và đ a l ch s y t i ch chung hoàn. Đi u này có nghĩa là s c u đ do Đ c Giêsu Kitô th c hi n t b n ch t có tính l ch s hay s tính” (Jean Hervé Nicolas OP – Cánh Chung h c)

Quan đi m Cánh Chung h c, m c đ u không nh c nh gì t i Tr i M i Đ t M i nh ng khi nói n c u đ có s tính, đi u y m c nhiên công nh n Tr i m i Đ t m i là k t qu c a m t quá trình ti n hóa c a l ch s . Trong quan ni m cũ thì Tr i m i Đ t m i hay thành Thánh Giêrusalem là m t th c t i đ c đ m t tr i xu ng dành th ng cho nh ng k lành Thánh. Còn th n h c nay l i cho r ng đó là k t qu c a ti n hóa. C hai quan đi m này có đúng v i m c kh i c a Đ c Kitô v Tr i m i Đ t m i hay không ? Đ có th nh n ra đi u này nh t thi t c n ph i liên h v i ph n th k i n ti p đó v “ Nhà Tr i c a ĐCT g i a loài ng i...chính ĐCT s v i h ”. Nên hi u th nào là Đ c Chúa Tr i s v i loài ng i ... g i a hay trong ? N u hi u .. g i a có nghĩa là .. g n hay c nh bên thì loài ng i là loài xác th t , có hình có t ng sao mà ĐCT là Đ ng vô hình vô nh l i có th s ng cùng , s ng v i ? Ngôn ng đ y tính ch t bi u t ng nh th ng th y c a Thánh Gioan ch có th g i i thích Thiên Chúa.. v i loài ng i là Đ ng n i t i và

Đ ng y cũng chính là Đ ng Cha ch a ai t ng th y bi t mà Đ c Kitô mu n m c kh i “ Ch ng ai t ng th y ĐCT bao gi , duy Con trong cung lòng Cha là Đ ng đã giải bày Cha” Ga 1, 18).

B i Đ ng Cha n i t i cũng là Giác Tánh, là Tâm Vô Phân Bi t th nên ch a Bi t Cha (K i n Tánh) t c còn s ng trong vòng vô minh l m l c t c cũng có nghĩa còn s ng v i Tâm phân bi t c a hi n t ng gi i thu c Tr i cũ Đ t cũ . Trái l i m t khi nh n bi t đ c Cha t c đã thoát vòng vô minh đ b c vào B n Th g i i t c Tr i m i Đ t m i c a Tâm vô phân biệt. Còn trong vô minh t c còn ch p mình là thân xác mà n u là thân xác thì không th tránh kh i n i ch t. nh ng khi đã nh n ra mình không ph i là cái xác th t h hèn này nh ng cùng v i Giác Tánh th ng h ng không hai thì khi y “ S ch t s không còn n a, cũng ch ng có tang ch ho c kêu khóc , ho c đau đ n n a”. Hi u nh th thì Tr i m i Đ t m i không ph i là m t th th c t i t đầu mang l i ho c là k t qu c a quá trình ti n hóa nh ng là m t tr ng thái tinh th n c a nh ng ai đã th y bi t đ c Đ ng Cha n i chính mình (K i n Tánh). Quan ni m v Tr i m i Đ t m i nh th xem ra r t khác bi t v i th n h c, th nh ng cũng ch ng m i m g i , cách nay nhi u th k

Thánh Grégoire giám mục thành Nicée cũng nói không khác “ Đây là ngày Chúa đã làm ra khác xa với những ngày vốn trôi theo dòng thời gian. Còn ngày nay là khi để cho mọi sự sáng tỏ khác (Ta sẽ làm mọi sự) Quả vậy trong ngày này Thiên Chúa đã làm ra Trật tự mới như vậy ngôn sứ nói Trật tự nào đây ? Thưa là bắt đầu từ trái tim của lòng tin vào Đức Kitô và Đức tin nào đây ? thưa là tâm hồn thi nhân hồn như Chúa nói thưa thưa đức tin như mọi sự trên đời và sự sống làm trẻ sinh nhiếu người lúa trấu hạt” (Kinh Sách các bài đọc Thứ 2)

Nếu Trật tự mới Đức tin mới là một trạng thái tinh thần thì trạng thái này hẳn nhiên không phải để đi đến sau ngày tận thế hoặc do tiến hóa mà có, nhưng nó có ngay ở đây, lúc này mọi khi Tâm ta là Tâm vô phân biệt “ Trật tự mới Đức tin mới là ở đây và ngay lúc này, để cho mọi sự thi vị là biệt như n ra và đón tiếp những gì xảy đến , biệt nâng tâm hồn lên để hoàn toàn như thần thánh để cho những gì đang xảy đến, biệt nâng tâm hồn lên để hoàn toàn như thần thánh để cho những gì đang xảy ra ở bên trong và xung quanh mình. Nếu con không thấy được mọi sự chuyển , để cho đó không có nghĩa là không có gì xảy ra. Mà đó chỉ là vì con đã ném tất cả ra ngoài do lòng tự mãn và tính hung hăng của con làm cho con như mù, không thấy được những gì để cho tuy tất cả đều xung quanh con. Cho nên phải tiếp tục nâng tâm hồn lên, con càng nâng nó lên cao bao nhiêu con càng có thấy thấy rõ chân lý bấy nhiêu, và không còn gì có thể che chắn nó nữa và làm một tâm nhìn toàn diện của con. Một khi đã chiêm ngắm được cái tuy tất cả đều quan đó, con hãy hãy nó xuống, hãy sống và thực hành theo nó, cho mọi sự quan đó trở nên thành phần của cuộc sống mới ngày của con. Nếu một người nhay mà không được biết là bắt đầu hình thức thì nó không phải là thần thánh. Còn Cha nói với con hãy nhìn ngắm Trật tự mới Đức tin mới của Cha trong hình hài của hiện tại” (Aileen Caddy Sđd ngày 9 tháng hai)

Chỉ có thể nhìn ngắm Trật tự mới Đức tin mới trong hình hài của hiện tại bởi như đã nói Trật tự mới Đức tin mới là trạng thái của Tâm Vô Phân Biệt chứ không phải là một thực thể tồn tại ở đâu đó ngoài không và thời gian. Tuy nhiên thế nào là nhìn ngắm Trật tự mới Đức tin mới trong hình hài của hiện tại ? Đó là trước hết một sự vượt, một cách trí tuệ con người v.v... để không khi ý phân biệt tất cả sự vật thi vị ác , vinh như khen chê ... Thấy một bình hoa biệt đó là bình hoa, không khi lên tâm phân biệt để tiếp xúc với đó là nhìn ngắm Trật tự mới Đức tin mới trong hình hài của hiện tại.....Không khi tâm phân biệt là sống thực tại, trái lại là đánh mất thực tại. Bởi nguyên tắc là phân biệt khi nào cho nguyên tắc phải rời khỏi Đức a Đàng (Thực tại)” Đức Chúa Trật tự phán dạy rằng, người được tất cả do ăn hoa quả các cây trong vườn, nhưng vì cây biệt (phân biệt) để cho thi vị, để cho ác thì cho họ ăn đến vì một mai người ăn tất là phải chết” (Stk 2, 16). Bởi nguyên tắc chính là ý thức phân biệt, để cho ý đã rõ, nhưng tại sao phân biệt mà lại có thể là thế ?

Bởi khi đi đến cách (người, vật...) mà khi lòng phân biệt tiếp xúc, thi vị ác, vinh như.... thì nếu cho là đẹp , là thi vị, vinh ...tất cả tham đắm muốn gì lấy, người có thì sẽ sâu hơn ghét bỏ . Tham sân là hai phần não gốc của con người, nó sẽ phát sinh là do họ quá của tâm phân biệt tất cả còn thấy có ta (tôi, mình, ngã) trong tất cả mọi sự nói vì làm. Khi đi đến cách mà Tâm không khi phân biệt tất cả không tham không sân mà Tâm không tham, không sân thì phần não cũng không. Đây là Nguyên tắc Trật tự trong lòng, là bình an đích thực. Một khi Tâm đã được bình an thì sẽ bình an và sẽ chiếu sáng như ánh sáng ra bên ngoài để như những người chung quanh, cho cho cùng được xã hội và như thế Trật tự mới Đức tin mới không chỉ có cho riêng mình mà cho hết thấy “ Con có trong một phép lạ không ? Con có mong cho các phép lạ của kẻ tiếp nhau kéo đến và con thì không đưa ra bất cứ một gì nào ? Con càng mở rộng lòng (Vô phân biệt) bao

nhiều càng tốt, bởi không có gì có thể chặn ngang mà đứng ngẩng đi của luật Cha bởi các phép lạ
 của luật Cha đang hoạt động. hãy đi theo đường hướng của luật Cha rồi tất cả có thể
 đến. Con hãy nhìn xem sự trở lại của kẻ hoạn nạn Cha đang phát triển, không có gì phải gấp
 gáp vội vã cả, khi một việc nào đó đang triển khai, nó có thể diễn ra mau chóng như những phép
 lạ bình và hoàn toàn thanh thản vào đúng lúc và rất chính xác. Con đừng sợ gì cả, bởi không
 có gì phải sợ khi đức tin và đức cậy của con đang ở trong Cha và Cha đang ở trong con. Vậy
 hãy nhìn xem cái trở lại của kẻ hoạn nạn Cha đang đến bên trong con và bên ngoài nữa. Mọi sự
 đều bắt đầu từ bên trong và vỡ ra mà đứng ngẩng đi ra bên ngoài. Vậy đừng để cái nhìn trong con
 của bạn trở lại trình của nó. Hãy để mọi sự xảy ra và hãy nhìn ngắm Trời mà đi (Aileen
 Caddy Sứ ngày 1 tháng ba).

Mọi sự bắt đầu từ bên trong, nghĩa là con đứng tâm linh cho có thể thực hiện bằng cách
 hướng nội rồi đó như hướng ra bên ngoài. Chân lý này thật nghe có vẻ đơn giản nhưng
 không, những trong thực tế áp dụng thì nó phức tạp như những trở lại không thể vượt. Một trong
 những trở lại đó là việc chấp nhận của người quan niệm Đấng TC ngài tại. Một khi đã chấp nhận
 vào quan niệm này thì việc thực hiện tâm linh không còn là con đứng của mọi cá nhân và dĩ
 nhiên cũng chẳng thể nào là việc của người tâm, do đó làm sao mà có thể nhận ra Trời mà đi
 mà chỉ là một trạng thái tinh thần cho không phải một thực thể tồn tại ngoài Tâm ? Nếu cho
 Trời mà đi là một thực thể thì cá nhân không thể có vai trò nào cả. Cá nhân mà đã không
 có vai trò thì không thể nói đến Thánh hóa bên thân, đến tu tập gì nữa, mọi sự chỉ là như trước
 kia tức là khó khăn cho thần học. Khi đang suy nghĩ về điều này, chúng ta nghe nói đến một
 Tin Mừng hóa xã hội, thì những triết lý của người có Tin Mừng hóa thì cần phải Tin Mừng hóa cá
 nhân có nghĩa làm sao cho Tin Mừng của Đức Kitô có thể sống có thể tồn tại nơi mình để
 lan tỏa ra xã hội chung quanh. Cũng vậy không ai có thể rao giảng Tin Mừng nếu không sống
 Tin Mừng ý “ Tôi đã tin nên tôi mới nói ” (2C 4, 13) Rao giảng Tin Mừng cũng là sống chẳng
 nhân cho Đức Kitô bởi thế cho nên, cần phải làm sao để có thể chứng minh cho người khác
 chẳng những về lòng tin của mình mà còn cả những kết quả do lòng tin này mang lại. Kết quả
 là sự bình an đích thực của tâm hồn do việc kết hợp với Đấng hiện hữu nơi mình. Chính Đấng
 này là người sống mạnh mẽ, là người đứng vững kiên cố để ta có thể thực hiện công việc Phúc Âm
 hóa xã hội tức đem Trời đến cho trần gian “ Lâu lâu các con phải tách mình ra khỏi thế
 giới để tìm được sự bình an và một sự hiện hữu bí mật. Mọi tâm hồn đều cần phải được nâng lên và
 đi lên đó cho có thể làm được cả trong sự bình an và thịnh vượng. Một khi sự nâng lên của tâm đó
 được thiết lập con có thể đi đến bất cứ nơi đâu, và làm bất cứ việc gì mà không sợ những xáo
 trộn và hỗn loạn bên ngoài xâm lấn. Đó là đi vào nơi thẳm kín của Đấng Tối Cao, đó là tìm
 được sự hiệp nhất với Cha để con còn có thể tiếp tục mọi khi con tiếp xúc với mình hết mọi sự,
 và không còn lệ thuộc vào ai. Chính những bước đi trong vùng xa lạ trong đức tin trong sự
 mạnh mẽ của Cha mà chúng ta nên những việc kỳ diệu và thay đổi nhiều cuộc đời. Chính những
 bước đi đó biến đổi những cái mà không thể trở nên có thể và đem Nước của Cha xuống trần gian
 này. Cái Trời mà đi đó và cái Đức mà đi hiện vinh đó, con hãy tiến lên tới đích đó. Hãy thay đổi và
 thay đổi lên, khi sự thay đổi đang cần thiết, Cha đang ở với con mãi mãi. Hãy mục đích trong
 Cha ” (Aileen caddy Sứ ngày 27 tháng năm)

Cần phải thay đổi hoàn toàn, phải thay đổi lại. Tại sao thế ? bởi vì trong thế giới mà đang tồn tại
 không thay đổi thì mình không thể gia nhập. Phần khác cũng cần phải mau chóng thoát ra khỏi

những người tù kia nên chúng tôi đã giam hãm mình quá lâu “ Mùa xuân đang đến yêu kiều và diễm lệ, đây mùa xuân của Thiên Mãi và nó cũng đang trở ra vô cùng tuyệt vời, con cũng góp phần nào đó và nó đem đến cho con một đời sống mới. Nó đem đến cho con một cảm giác tự do và hoàn toàn phóng thích. Cảm giác vượt qua được những nỗi cũ xưa và cảm thấy một lòng ra đón chào một chân trời mới rộng thênh thang, nó đó không còn một gì hết” (Aileen Caddy Sđd ngày 1 tháng 10). Nói đến thay đổi thì ai cũng nghĩ ngay đến cơ thể, đến hình thức bên ngoài, thế nhưng sự thay đổi bao giờ cũng bắt nguồn từ bên trong và quá trình thay đổi mà ta thấy tất cả đều diễn ra từ nội tâm, hình thức chỉ là thành hình của tư tưởng. Mọi sự đều diễn ra từ nội Tâm, do Tâm quyết định “ Tâm làm ra địa ngục, tâm làm ra chúng sinh, tâm chánh thì thành Phật, tâm tà thì thành ma” Kim Cang luận) Nếu tất cả đều do tâm tạo nên thì, vậy tại sao ta lại không tạo ra Trời mới Đất mới nội Tâm để cho ta có thể sống cả đời đó “ Con cứ tự nhiên mà tiến lên và đem lòng vào trong Nước của Cha đang ở đây và đang chờ đợi một linh hồn mới đến và ca ngợi nó. Con cứu nguy cho Nước của Cha trên đời, cho Ý Cha được thể hiện trên trần gian. Bây giờ con sống cứu nguy theo ý đó nào mà hãy sống như thế” (Aileen Caddy Sđd ngày 28 tháng hai).

Từ trước đến giờ, Kinh Lạy Cha vẫn chiếm vị trí ưu đãi trong phòng họp của giáo hội và một trong những lời cầu nguyện mang tính quan trọng nhất là xin cho Ý Cha thể hiện được Đấng cũng như trên Trời. Thế nhưng trong Tin Mừng mới lại nói “ con sống cứu nguy theo ý đó nào mà hãy sống như thế”. Phải chăng Chúa nói cách riêng thôi sống cứu nguy bằng Kinh Lạy Cha nào và cách chung là sống có đức bất cứ một kinh nào khác ? Hoàn toàn chúng tôi như vậy mà ý Chúa ở đây chỉ muốn nhấn mạnh đến sự sống đúng những lời của mình, chỉ cầu xuống ngoài miệng mà không thực hiện thì có khác nào là dối Chúa ? Nếu cầu xin cho có lòng tin thì hãy tin đi, nếu cầu cho có lòng trông cậy thì hãy cậy trông đi. Trong lời cầu xin cho Ý Cha thể hiện cũng vậy, nếu chỉ cầu xuống thôi mà không thực hiện thì chúng ta chỉ lý chi chứ, chúng ta Đấng Cha lại đi làm cái việc thể hiện đó thay cho mình ? Nếu phải đó là công việc của Đấng Cha thì Ngài không đến nơi phải đi chỉ con người này cầu xin rồi mới thể hiện ? Đấng Cha không thể hiện mà chính là con người, là chúng ta đây phải thể hiện Ý của Ngài. Bởi vì thể hiện Ý Cha tức là sống theo Thánh Ý Thiên Chúa mà Thánh Ý Chúa cũng chính là Thiên tính là lòng tin tâm Giác Tánh nội tâm người. Thuộc theo Tánh đó thì sống, nghe chỉ là thì chết “ Thuộc thiên giới thì, nghe thiên giới vọng). Cuộc sống hàng ngày của chúng ta nay đang thay mà nguyên nhân gây ra cho nó cũng không ngoài việc con người sống không thuộc Thánh Ý Thiên Chúa. Đức Giêsu Kitô một lần nữa qua những “ Tiếng Thì Thào” Ngài đã rao giảng Tin Mừng mới tất cả cũng không ngoài mục đích để cho con người tái hòa nhập với Bản Tính mình, hòa lại với mình tức là hòa lại với toàn thể sinh linh và vật “ Con sống chỉ nói xuống với Trời mới Đất mới mà hãy đem nó vào chính cuộc sống của con để nó trở nên hiện thực, con sống nói với Tình Yêu mà hãy sống nó để làm chúng cho mọi người thế nào là yêu. Lại nói mà không có hành động thì đó đó không có ý nghĩa gì và vô ích. Nó chúng khác gì hết nóng bốc lên trên không. Con phải làm sao cho Nước của Cha xuống trên thế này bằng lời sống của con, cách sống của con để cuộc sống của con là một mẫu sống, một mẫu sống là quan mà mọi người đều muốn làm theo. Chúng ta ai muốn trở qua cuộc đời này phải vượt qua cái nhọc, chúng ta một niềm vui và hạnh phúc. Thế thì phúc cho ai đem niềm vui đến cho những người đang sống khổ và thiêu ánh sáng của cuộc đời” (Aileen Caddy Sđd ngày 19 tháng bảy).

Phùng văn Hóa

Các sách tham khảo

- Kinh Thánh Tân và Cựu Ước.....Hội Guideon
- Tiếng Thì Thào..... UBĐKCG Tp HCM
- Quyển năng Chúa Giêsu Thánh Thể Tardy Quercy (USA)
(Des Miracles Aujourd’hui)
- Nho Giáo Quyển thiêng..... TTHL BGD 1971
- Kim Cang thuyết giảng.....HT Tuyên Hóa – NXB TG
- Đời Thừa Khỏi Tồn Lưu.....HT Thích Thanh Từ

NXB TP HCM.

Nguyễn Dũng Lạc